

The background of the cover features a stylized map of Vietnam in shades of green and yellow, set against a dark blue background. The map is partially obscured by the title and other elements.

Bạn muốn sáng tác **CA KHÚC?**

NGỌC KÔN



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

NGỌC KỖN

**BẠN MUỐN SÁNG TÁC
CA KHÚC**

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

LỜI GIỚI THIỆU

Hiện nay phong trào nghe nhạc và xem biểu diễn ca nhạc rất phát triển, từ đó nảy ra một nhu cầu mới đó là sáng tác ca khúc. Thực ra nhu cầu này vẫn có từ lâu trong quần chúng yêu ca nhạc và thực tế đã có nhiều người tự học nhạc lý ở sách vở, ở bạn bè để có thể bày tỏ cảm xúc, khát vọng, tình cảm và những suy nghĩ của mình qua những sáng tác nghiệp dư của mình. Có người đã đi lên từ những tác phẩm đầu tay này nhưng cũng không ít kẻ phải bỏ cuộc khi dấn thân vào con đường nghệ thuật đầy chông gai, đòi hỏi tài năng, tri tuệ và lao động gian khổ.

*Nhằm giúp đỡ những con người có tình yêu và tâm huyết ấy, nhà xuất bản TRẺ cho ấn hành tập sách **BẠN MUỐN SÁNG TÁC CA KHÚC?** của nhạc sĩ Ngọc Kôn với hy vọng tiếp sức cho các bạn trên bước đường nghệ thuật để, nếu như bạn không trở thành một nhạc sĩ tên tuổi thì ít ra bạn cũng có những sáng tác cho các phong trào thanh niên, thiếu nhi cũng như các phong trào ca hát khác của đại đa số quần chúng đang phát triển hiện nay.*

Nhà xuất bản TRẺ

LỜI NÓI ĐẦU

Âm nhạc ngày càng trở nên một nhu cầu không thể thiếu trong đời sống xã hội hiện đại, trong đó, sáng tác âm nhạc cũng dần trở nên một nhu cầu khá cần thiết đối với những người yêu âm nhạc, nhất là giới trẻ hiện nay, để ghi chép cảm xúc, gửi gắm tâm tư, phô diễn ý nghĩ, hoặc giao lưu bè bạn...

Nghĩ thế nên chúng tôi gửi đến quý bạn yêu âm nhạc, nhất là quý bạn thích sáng tác, quyển **BẠN MUỐN SÁNG TÁC CA KHÚC?** để kết bạn tâm giao.

Thơ có nhiều thể loại ra sao, âm nhạc do nội dung, nhu cầu thể hiện, hay môi trường diễn tấu... cũng có nhiều hình thể (forme musicale) như thế, ví dụ hình thể **ca khúc** (canto), hình thể **tán tụng** (inno), hình thể **nhạc chiều** (serenata), hình thể **biến khúc** (variazione), hình thể **hòa tấu khúc** (concerto), hình thể **nhạc kịch** (opera), hình thể **giáo trường ca** (oratorio), hình thể **cầm tấu khúc** (sonata), hình thể **tấu khúc** (fuga), v.v.... Giữa rất nhiều hình thể, hình thể **ca khúc** có vẻ bình dân (dễ làm, dễ diễn, dễ cảm thụ, được nhiều người thuộc giới bình dân ưa thích), và hiện đang là thời thượng của giới trẻ thế giới lẫn giới trẻ Việt Nam, chẳng khác gì hình thể **ca tiếp liên** (sequentia) đã là thời thượng của giới trẻ thế kỷ 12, 13, cho nên quyển sách này đề cập

riêng về **hình thể ca khúc**, giúp bạn chẳng những sáng tác được ca khúc, mà còn sáng tác ca khúc đúng kỹ thuật.

Cùng lúc, khi đã **sáng tác ca khúc cách vững vàng**, quyển sách còn giúp bạn tự tin để tìm cho mình một lối **sáng tác ca khúc đầy tính dân tộc Việt Nam**, để không cần bắt chước ca khúc các nước.

Trước kia, người ta sáng tác ca khúc theo phương pháp đặt ra khung sườn, rồi mới đắp nhạc và lời ca vào, gọi là sáng tác theo luật cân phương (carrure), vì nhạc khiêu vũ, nhạc đi săn, nhạc diễu hành, nhạc nhà binh có lẽ đòi “đóng chuông rồi mới mua dê”, phương pháp này không hẳn lỗi thời, nhưng cần tiến tới một phương pháp tân kỳ hơn: **trọng thị nguồn hứng do cảm xúc**, cho nên không đặt ra khung sườn trước, mà “mua dê rồi mới đóng chuông”, nhờ đó ca khúc hôm nay tự nhiên, khoáng đạt, giàu tính bất ngờ và quan trọng nhất là: ghi chép cảm xúc đầy đủ và trung thực hơn.

Sách giúp bạn khởi đầu là sáng tác **ca khúc** cách “kinh điển”, dựa trên cơ sở vững chắc ấy, bạn có thể tiến xa thêm bằng phóng mình ra để thưởng lãm hoặc viết những ca khúc đầy tính “biến thể” trong rừng ca khúc Việt Nam và quốc tế đang thịnh hành

Trong sách không nói lại những điều tin rằng bạn đã phải biết: nhạc lý, ký xướng âm, hòa âm căn bản, đàn...

Cuối mỗi bài học là bài tập, nếu bạn kiên nhẫn học và tập thật kỹ lưỡng từng bài, xong bài trước mới đến bài sau, chắc chắn bạn sẽ thành công.

*Cuối cùng, nghệ thuật sáng tác **hình thể ca khúc** của bạn sẽ còn được tô điểm thêm cho lộng lẫy bằng những quyển sách khác như “BÍ QUYẾT SÁNG TÁC GIAI ĐIỆU HAY”, “CÁCH VIẾT CÁC LOẠI BÈ CHO CA KHÚC”, “CÁCH VIẾT HỢP ÂM CHO CA KHÚC”, hay “PHỐI KHÍ BAN NHẠC ĐÊM CHO CA KHÚC” v.v... mà chúng tôi sẽ giới thiệu với bạn tiếp theo.*

*Đã hiểu quan điểm nhau, bây giờ mời bạn cùng chúng tôi bước vào nghệ thuật **SÁNG TÁC CA KHÚC**.*

TP. Hồ Chí Minh 19.5.2001

Tác giả

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	3
LỜI NÓI ĐẦU	5

PHẦN I: CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN.

Bài 1: Nghệ thuật là gì?.....	13
Bài 2: Hai nguyên tắc lớn của nghệ thuật.....	18
Bài 3: Sáng tác nhạc là gì?.....	23
Bài 4: Cảm xúc: vấn đề tiên quyết trong sáng tác nhạc.	24
Bài 5: Ca khúc là gì? Cơ cấu của ca khúc ra sao?	29
Bài 6: Ba nền tảng của âm nhạc trong một ca khúc.	32
Bài 7: Nhạc hứng là gì?	35
Bài 8: Nhạc đề là gì?.....	37
Bài 9: Chuẩn bị bản văn cho ca khúc.	44

PHẦN II: SÁNG TÁC NHẠC ĐỀ.

Bài 10: Sáng tác nhạc đề	49
Bài 11: Triển khai nhạc đề bằng kỹ thuật phỏng diễn.....	54
Bài 12: Triển khai nhạc đề bằng kỹ thuật chuyển tiến.	61
Bài 13: Triển khai nhạc đề bằng kỹ thuật đảo lộn.	64
Bài 14: Triển khai nhạc đề bằng kỹ thuật đối thang âm. ..	68
Bài 15: Triển khai nhạc đề bằng kỹ thuật biến cải.	72

PHẦN III: SÁNG TÁC ĐOẠN.

Bài 16: Mô hình đoạn loại I: “Lặp lại nguyên vẹn một nhạc đề”.....	79
Bài 17: Mô hình đoạn loại I: “Lặp lại một nhạc đề nhưng có sửa đổi”.....	85
Bài 18: Mô hình đoạn loại I: “Chỉ lặp lại nét đặc trưng trong nhạc đề”.	92
Bài 19: Mô hình đoạn loại II.	96
Bài 20: Mô hình đoạn loại III.....	101

PHẦN IV: SÁNG TÁC CA KHÚC.

Bài 21: Hình thể ca khúc.....	107
Bài 22: Ca khúc các loại.....	112

PHẦN V: TÔ ĐIỂM CHO CA KHÚC.

Bài 23: Nhịp điệu trong ca khúc.....	117
Bài 24: Thang âm dùng trong ca khúc.	122
Bài 25: Dấu lặng trong ca khúc.	127
Bài 26: Chuyển động và tốc độ của ca khúc.	131
Bài 27: Tô điểm ca khúc và vấn đề ngôn ngữ tô điểm.	134
Bài 28: Thích ứng ca từ (lời ca).	136
Bài 29: Viết cho ai hát? Hay tầm cỡ của ca khúc.	138
Bài 30: Cao trào của một ca khúc.....	140
Bài 31: Tính độc đáo.	143
Bài 32: Tính dân tộc VIỆT NAM.	149
Bài 33: Cách ghi chép một ca khúc.....	152
Bài 34: Có nên ghi tiết điệu và hợp âm không?	157
Bài 35: Cách đặt tên cho ca khúc.....	161
Bài 36: Tên tác giả.	163

PHẦN I

CHUẨN BỊ PHƯƠNG TIỆN

Bài 1: Nghệ thuật là gì?

Bài 2: Hai nguyên tắc lớn của nghệ thuật.

Bài 3: Sáng tác nhạc là gì?

Bài 4: Cảm xúc: vấn đề tiên quyết trong sáng tác nhạc.

Bài 5: Ca khúc là gì? Cơ cấu của ca khúc ra sao?

Bài 6: Ba nền tảng của âm nhạc trong một ca khúc.

Bài 7: Nhạc hứng là gì?

Bài 8: Nhạc đề là gì?

Bài 9: Chuẩn bị bản văn cho ca khúc.

BÀI 1

NGHỆ THUẬT LÀ GÌ?

1. ĐỊNH NGHĨA NGHỆ THUẬT: là một **hoạt động khéo léo và có ý đồ**.

Vi dụ: nghệ thuật cắm hoa gồm có yếu tố:

- *Hoạt động: cắm hoa vào bình.*

- *Khéo léo: cắt tỉa, uốn nắn, sắp xếp theo hình dáng nhất định.*

- *Có ý đồ: diễn tả một ý nghĩa nào đó.*

Thiếu một trong ba yếu tố, sẽ không thành nghệ thuật.

2. BẢN CHẤT NGHỆ THUẬT:

Bản chất của nghệ thuật do 5 yếu tố cấu thành:

- **Mới lạ.**

Đem lại cho người thưởng thức một điều gì đó mới mẻ chưa nghe thấy trước đó, khiến họ cảm thấy bất ngờ và thú vị.

- **Độc đáo.**

Đem lại cho người thưởng thức nhớ tác phẩm ngay cách tách biệt với mọi tác phẩm đã nghe thấy trước đó.

- **Có tính thời sự.**

Nói về một nội dung luôn hợp thời, và luôn làm mọi người chú ý, ví dụ tình yêu, cái đẹp, sự sống, con người, xã hội....

- **Có trật tự.**

Được sắp xếp bằng một bố cục có tính toán kỹ lưỡng và tinh tế.

- **Bền lâu.**

Có giá trị vượt thời gian.

Ví dụ có nhiều ca khúc hát qua thời kháng chiến chống Pháp, vẫn còn thích hợp với thời kháng chiến chống Mỹ, và cũng không lỗi thời khi hòa bình đến như những bài: “Quốc ca” của nhạc sĩ Văn Cao, “Lá xanh” của nhạc sĩ Hoàng Hiệp, “Tình đồng chí” nhạc của nhạc sĩ Minh Quốc, lời của Chính Hữu, “Tiểu đoàn 307” của nhạc sĩ Nguyễn Hữu Trí, lời Nguyễn Bính, “Quê em” của nhạc sĩ Nguyễn Đức Toàn, “Nam Bộ kháng chiến” của nhạc sĩ Tạ Thanh Sơn, “Lời người ra đi” của nhạc sĩ Trần Hoàn, “Anh Ba Hùng” của nhạc sĩ Trần Kiết Tường.

3. MỤC ĐÍCH CỦA NGHỆ THUẬT

Nghệ thuật có 5 mục đích:

- Diễn tả cảm xúc:

Diễn tả cảm xúc của nghệ sĩ trước chân, thiện, mỹ để kêu gọi nhiều người cùng thưởng thức chung, và đồng cảm với mình.

- Truyền thông:

Truyền đi một thông điệp, lời kêu gọi, ý tưởng, quan niệm... đến mọi người.

- Giáo dục:

Nâng cao trình độ thẩm mỹ, cảm xúc, và quan niệm cho người thưởng thức.

- Tạo sự đoàn kết:

Đưa mọi người gần nhau thông qua nghệ thuật.

- Đem lại sự giải trí thanh cao:

Khi thưởng thức cái hay đẹp, người ta được thoải mái tinh thần.

4. PHÂN LOẠI NGHỆ THUẬT

Nghệ thuật chỉ một, nhưng gồm nhiều mặt.

Ngày xưa nhân loại chỉ thấy 5 loại hình nghệ thuật:

- Âm nhạc.
- Hội họa.
- Điêu khắc.

- Thi ca.
- Văn chương.

Sau này người ta xếp

- Múa vào nghệ thuật thứ sáu.
- Điện ảnh ra đời trễ, nên đặt nó là nghệ thuật thứ bảy.

Ngày nay vì nhu cầu sống và diễn đạt, nên sản sinh nhiều nghệ thuật khác như: hùng biện, cắm hoa, trang trí nội thất, thời trang, trang điểm, quảng cáo, cắt và uốn tóc, thư pháp, hoa kiểng, v.v... Vì vậy để có một cái nhìn minh bạch, hệ thống, người ta sắp xếp mọi ngành nghệ thuật vào hai loại:

a. **Nghệ thuật thời gian**: còn gọi là **nghệ thuật động**, vì 1/ Tác phẩm diễn ra trong thời gian, 2/ Phải mất một thời gian nhất định mới diễn tấu và thưởng thức hết tác phẩm, 3/ Cần có một bộ phận diễn tấu. Nghệ thuật thời gian đại loại như

- Âm nhạc.
- Thi ca.
- Văn chương.
- Múa.
- Kịch,
- Điện ảnh...

b. **Nghệ thuật không gian**: còn gọi là **nghệ thuật tĩnh**, vì 1/ Tác phẩm chiếm một chỗ trong không gian, 2/ Tác phẩm đã hoàn tất mà không cần ai diễn nữa, 3/ Trải ra cho người thưởng thức nhìn ngắm một lần toàn thể bố cục. Nghệ thuật không gian đại loại như:

- Hội họa.
- Điêu khắc.
- Kiến trúc
- Trang trí nội thất.
- Cắm hoa...

5. NGƯỜI NGHỆ SĨ

Là người làm ra tác phẩm nghệ thuật. Người nghệ sĩ phải là người có:

- **Khiếu:** là năng khiếu bẩm sinh do thiên nhiên ban tặng qua con đường di truyền.
- **Tài:** là khả năng đạt được do học hỏi, luyện tập, và kinh nghiệm.

Có 2 trường hợp bất lợi về khiếu và tài:

a/ Nếu nghệ sĩ có **tài** mà thiếu **khiếu**: tác phẩm sẽ không có hồn (thiếu vắng cảm xúc) và chẳng thể sống lâu.

b/ Nếu nghệ sĩ có **khiếu** mà thiếu **tài**: tác phẩm sẽ thiếu chiều sâu của kỹ thuật, của tính thẩm mỹ, và của tính phổ biến, hoặc chính nghệ sĩ cũng không hiểu nổi tác phẩm của mình, và còn đi dần đến chỗ tàn lụi theo thời gian.

6. ĐỨC TÍNH CỦA NGHỆ SĨ

Một nghệ sĩ chân chính có những đức tính sau đây:

- *Tính tự do:* không ai, không hoàn cảnh nào có thể cưỡng chế, mua chuộc, bóp méo hay giày vò được nghệ sĩ.
- *Lương tâm trong sáng:* không bị vẩn đục trước mọi ham muốn thiếu lành mạnh.
- *Thị hiếu tốt về nghệ thuật:* óc thẩm mỹ cao, khả năng thẩm định vững chắc những gì thuộc về chân, mỹ, thiện.
- *Tâm hồn nhạy cảm, trí óc tinh tường:* dễ xúc cảm hơn người, và thể hiện cảm xúc ấy cách thông minh nhất.
- *Có kinh nghiệm sống:* từng trải và giàu kinh nghiệm sống, mới nói lên đúng và bật rung được “dây đàn tâm hồn” của nhiều người thưởng thức đã cũng từng sống và cảm nhận như vậy nhưng không nói ra được.
- *Tính độc lập:* không bắt chước, nường dưng và cầu cạnh ai.

Bài tập 1

- 1. Nghệ thuật là gì?*
- 2. Nghệ sĩ là ai?*
- 3. Bản chất của nghệ thuật là gì?*
- 4. Mục đích của nghệ thuật là gì?*
- 5. Viết chữ đẹp là nghệ thuật động hay tĩnh?*
- 6. Nghệ sĩ cần có đức tính nào?*

BÀI 2

HAI NGUYÊN TẮC LỚN CỦA NGHỆ THUẬT

7. Mọi nghệ thuật dù ngành nào, lớn hay nhỏ, đều có chung 2 nguyên tắc để được tồn tại bền vững. Đó là:

- Nguyên tắc **thuần nhất**.
- Nguyên tắc **thay đổi**.

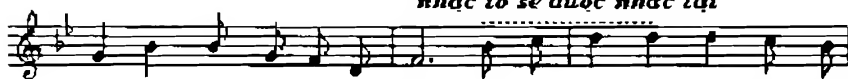
8. NGUYÊN TẮC THUẦN NHẤT: Trong một tác phẩm nghệ thuật (nhất là những tác phẩm thuộc nghệ thuật thời gian như âm nhạc, thi ca, văn chương...), nếu có nhiều yếu tố giống nhau khiến người nghe như được nhắc lại, giúp nhớ lại, giúp in vào trí, tạo ấn tượng... sẽ cho cảm giác quen thuộc. Đó là áp dụng tính *thuần nhất* trong tác phẩm nghệ thuật.

*Ví dụ: bài QUỐC CA của nhạc sĩ Văn Cao
với vài nét nhắc lại.*



Đoàn quân VIỆT NAM đi, chung lòng cứu quốc Bước chân
Đoàn quân VIỆT NAM đi sao vàng phất phới Đất giồng

nhạc số sẽ được nhắc lại

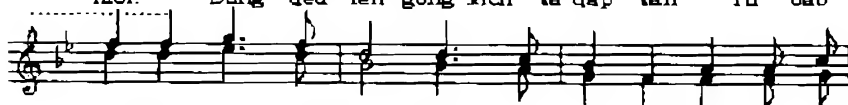


dồn vang trên đường gập ghềnh xe. Cờ in máu chiến thắng mang hồn
núi, quê hương qua nơi lửa than. Cùng chung sức phấn đấu xây đời

nhức lại



nước Súng ngoài xa chen khúc quân hành ca. Đường vinh
mới. Đứng đều lên gông xích ta đập tan Từ bao

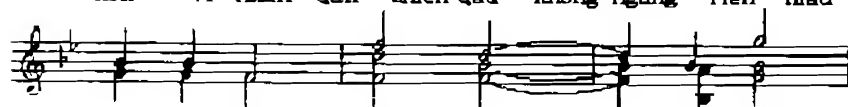


quang xây xác quân thù. Thắng gi lao cùng nhau lập chiến
lầu ta nuốt cảm hồn. Quyết hy sinh đời ta tươi thắm

nhớ lại



khu Vì nhân dân chiến đấu không ngừng.. Tiến mau
hơn Vì nhân dân chiến đấu không ngừng Tiến mau



ra	sa trường.	Tiến	lên	Cùng tiến
ra	sa trường	Tiến	lên	Cùng tiến



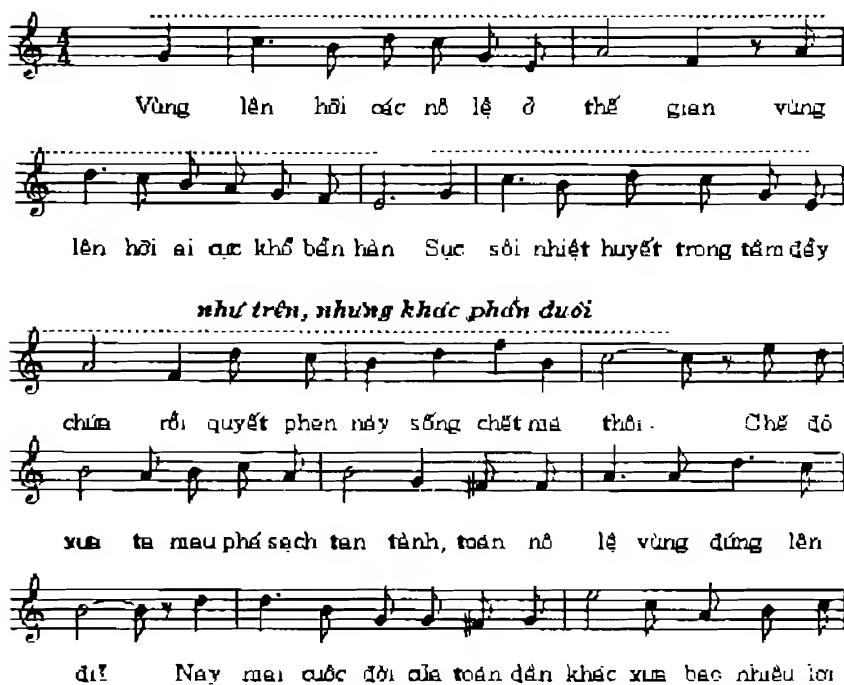
lên Nước non VIỆT NAM ta vững bền. (Đoàn quân VIỆT)
lên Nước non VIỆT NAM ta vững bền.

Giải thích: cuối ô nhịp 5, Lời ca: “Cờ in máu...” và cuối ô nhịp 9 lời ca “Đường vinh quang.” nhạc tổ “Si đô rê” được lặp lại, nên nghe ấn tượng.

9. NGUYÊN TẮC THAY ĐỔI

Trong một tác phẩm có nhắc lại, đồng thời cũng có sự thay đổi khi đi từ ý nhạc này sang ý nhạc khác, làm cho người nghe cảm thấy mới lạ và bị kích thích óc tò mò.

*Ví dụ: bài QUỐC TẾ CA của nhạc sĩ Pierre Degeyter.
với sự dị biệt về nhạc đề.*



Vùng lên hỡi các nô lệ ở thế gian vùng
lên hỡi ai cực khổ bần hàn Sức sôi nhiệt huyết trong tâm đày
như trên, nhưng khác phần đuôi
chứa rồi quyết phen này sống chết má thôi. Chết đó
xưa ta mau phá sạch tan tành, toàn nô lệ vùng đứng lên
đi? Nay mai cuộc đời của toàn dân khác xưa bao nhiêu lời

10. PHỐI HỢP HAI NGUYÊN TẮC THUẦN NHẤT VÀ THAY ĐỔI.

Không thể chỉ áp dụng một nguyên tắc *thuần nhất* từ đầu đến cuối, như thế sẽ sinh ra buồn chán, hoặc chỉ áp dụng nguyên tắc *thay đổi* liên miên sẽ sinh ra rối rắm như một người nói huyền thuyên hết chuyện này đến chuyện khác. Nhưng phải khéo léo áp dụng 2 nguyên tắc cùng lúc trong một tác phẩm.

Ví dụ: bài *THƯƠNG NHAU NGÀY MƯA* của nhạc sĩ Nguyễn Trung Cang, vừa có điểm *thuần nhất* vừa có điểm *thay đổi*.



Bài tập 2

- 1. Hai nguyên tắc lớn nhất của mọi nghệ thuật là gì?*
- 2. Giải thích nguyên tắc thuần nhất và cho ví dụ.*
- 3. Giải thích nguyên tắc thay đổi và cho ví dụ.*
- 4. Tại sao cùng lúc phải có cả 2 nguyên tắc: thuần nhất và thay đổi trong cùng một tác phẩm?*

BÀI 3

SÁNG TÁC NHẠC LÀ GÌ?

12. SÁNG TÁC NHẠC: là ghi lại cách trung thực bằng âm thanh những cảm xúc hay tình cảm của nghệ sĩ đối với một đề tài đã làm nghệ sĩ rung động, để người khác thưởng thức hay đồng cảm.

13. TIẾN TRÌNH SÁNG TÁC NHẠC: sáng tác nhạc gồm những tiến trình sau:

- Ngẫu nhiên có hứng nhạc hay đi tìm hứng nhạc.
- Ghi cách trung thực cảm xúc trong hứng nhạc ra thành từng nhạc đề.
- Khai triển và xếp đặt hứng nhạc theo một bố cục nhất định.
- Tô điểm tác phẩm.

14. CÔNG CỤ ĐỂ SÁNG TÁC NHẠC:

- Quãng và tâm lý quãng (trong môn nhạc lý): dùng để ghi lại cảm tình, cảm xúc bằng từng nhạc đề
- Thang âm (trong môn nhạc lý): dùng để định hướng và làm khuôn thức cho giai điệu.
- Các kỹ thuật khai triển nhạc đề (trong môn sáng tác): dùng để khuếch trương nhạc đề thành tác phẩm.

Bài tập 3

- 1. Sáng tác nhạc là gì?*
- 2. Kể ra các giai đoạn của tiến trình sáng tác nhạc.*
- 3. Giải thích từng công cụ khi sáng tác nhạc..*

BÀI 4

CẢM XÚC:

VẤN ĐỀ TIÊN QUYẾT TRONG

SÁNG TÁC NHẠC

15. **CẢM XÚC** rất quan trọng trong mọi nghệ thuật nói chung, âm nhạc nói riêng. Thiếu cảm xúc, nghệ thuật chỉ là cái xác không hồn.

16. **CẢM XÚC**: là sự rung động trong tâm hồn trước một đề tài nào đó.

17. Giống như tình cảm, cảm xúc cũng có 7 loại: *vui, buồn, yêu, ghét, giận, sợ, ghê*.

18. Trong nghệ thuật, người ta thường diễn cảm xúc *vui, buồn*, và *yêu* nhiều hơn những cảm xúc còn lại.

19. Cảm xúc thường bắt nguồn từ kinh nghiệm sống. Không ai có cảm xúc về đề tài mà mình chưa thực sự sống qua.

Ví dụ: ai chưa một lần biết yêu, sẽ nói về yêu theo lối suy diễn; kẻ đã yêu, nhất là đã lăn lộn trong tình trường, thăng trầm nếm trải mọi mùi vị kẻ cả đang cay... sẽ nói về đề tài yêu bằng cảm xúc thật của chính mình.

20. Cảm xúc thường mau đến, và mau tàn, nhưng mạnh hơn tình cảm là thứ lâu đến và lâu đi, cho nên người ta thường diễn tả cảm xúc nhiều hơn, vì cảm xúc tạo nên những nguồn hứng bất ngờ.

21. Trong nghệ thuật âm nhạc, khi muốn diễn tả cảm xúc, người ta dùng âm thanh (với các quãng nhạc, và thang âm: liên hệ giữa các âm thanh với nhau). Muốn viết cảm xúc

minh ra cho trung thực, phải luyện tập cách sử dụng những phương tiện đó cho thành thạo.

Vì dụ: để diễn tả niềm vui, người ta thường dùng những quãng 2 trưởng, 3 trưởng, 6 trưởng.



Giải thích: đô-rê: 2T, rê-si: 6T, si-la: 2T, sol-si: 3T v.v...

Còn diễn tả nỗi buồn, người ta thường dùng những quãng 2 thứ, 3 thứ, 6 thứ.



Giải thích: mi-sol: 3t, sol-si: 6t, si-đô: 2t, là-đô: 3t

22. Một dòng nhạc thiếu cảm xúc thúc đẩy, thường khô khan và tẻ nhạt, không gây được hiệu quả gì nơi tâm hồn người nghe. Vì vậy cố tránh một dòng nhạc thiếu cảm xúc giống như tránh nói bâng quơ, không mục đích.

23. Nếu một dòng nhạc được viết nên với nhiều cảm xúc, và cảm xúc nóng cháy, cũng sẽ tác động mạnh mẽ đến người nghe dù bất cứ ai, bất cứ nơi đâu và bất cứ thời nào. Các nhạc sĩ thiên tài đã để lại nhiều bằng chứng.

Vì dụ: bài AVE MARIA của nhạc sĩ tài danh F. Schubert, MY HEART WILL GO ON của nhạc sĩ James Horner & Will Jennings, do những tác phẩm này chất chứa nhiều cảm xúc, nên nghe mãi không chán.

AVE MARIA

F. SCHUBERT



MY HEART WILL GO ON

JAMES HORNER &
WILL JENNINGS



E -very night in my dreams I see you I feel you



That is how I know you go on.... Once more you



O -pen the door and you're here in my heart and my



heart will go on and on.

24. Bí quyết sáng tác nhạc phẩm tuyệt tác, đơn giản nằm ở chỗ: **Viết do cảm xúc mạnh mẽ thúc đẩy.**

25. Khi không có cảm xúc, chỉ có một dòng nhạc đẹp đẽ, đầy tính giáo khoa, đáng học hỏi... chứ không thể có dòng nhạc làm rung động và gây niềm say mê nơi lòng người.

26. Từ những hiểu biết nền tảng trên, ta có thể nhận ra 2 điều quan trọng không kém:

- Dù vui, buồn... nếu tâm hồn trong sáng, sẽ cho ta những cảm xúc trong sáng, từ đó âm nhạc cũng trong sáng và có tính nâng cao tâm hồn mọi người.
- Muốn viết nhạc phim, nhạc cho kịch, hay nhạc nền cho bất kỳ hoạt động nghệ thuật nào đó được hiệu quả và gây nhiều xúc động, người viết nhạc phải có cùng cảm xúc do đề tài phim, kịch... ấy tác động nên

Bài tập 4

- 1. Cảm xúc là gì?*
- 2. Kể ra các loại cảm xúc và nói cảm xúc nào được dùng nhiều nhất trong sáng tác âm nhạc .*
- 3. Cảm xúc từ đâu mà có?*
- 4. Giải thích vai trò quan trọng tối ưu của cảm xúc trong việc sáng tác am nhạc.*

BÀI 5

CA KHÚC LÀ GÌ?

CƠ CẤU CỦA CA KHÚC RA SAO?

27. CA KHÚC: là *bản văn được xướng lên thành cung ca điệu nhạc.*

Có nghĩa bản văn là chính, là nền móng, sau đó mới được phổ nhạc hay nói đúng hơn, xướng bản văn ấy lên thành nhạc.

28. So với các hình thể âm nhạc khác, ca khúc đặc biệt ở chỗ: không tạo ra dòng nhạc vô nghĩa, vô nguyên cơ. Nhưng lấy bản văn làm gốc, từ bản văn mọc lên âm nhạc.

29. Với các ngôn ngữ không nặng về dấu giọng như Anh, Pháp, Đức, Nga... thì khi đọc bản văn lên, dòng nhạc chủ yếu phát xuất từ nội dung (trừ tiếng La tinh, tiếng Ý... khi phát âm, có nhiều vần đọc nổi (ictus), khiến cho dòng nhạc có thể phát xuất từ những vần đọc nổi ấy), nhưng với tiếng Việt, dòng nhạc chẳng những phát xuất từ nội dung bản văn, mà còn phát xuất từ 6 dấu giọng: sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng, ngang nữa.

Ví dụ: bài *HỒ CHÍ MINH ĐẸP NHẤT TÊN NGƯỜI* của nhạc sĩ Trần Kiết Tường.

*Tôi hát ngàn lời ca,
Bao la hơn những cánh đồng,
Mênh mông hơn mặt biển Đông,
Em đầm hơn những dòng sông*

về nương *về đáp 1*

Tôi hát ngàn lời ca, bao la hơn những cánh

về đáp 2 *về đáp 3*

đồng, mảnh mênh hơn mặt biển Đông, êm

dêm hơn những dòng sông...

30. Vậy có thể nói cách khác, ca khúc là bản văn được hát lên. Chính điểm cốt yếu này mà ca khúc là hình thể dễ sáng tác nhất, kho tàng âm nhạc nhân loại có nhiều ca khúc nhất, nhiều tác phẩm ca khúc bất hủ nhất, và hiện nay ca khúc được quần chúng ưa chuộng nhất.

31. CƠ CẤU CỦA CA KHÚC.

Theo quan niệm đúng về ca khúc như trên, CƠ CẤU CỦA CA KHÚC lại càng dễ nắm bắt.

Đó là **CƠ CẤU CỦA CA KHÚC tùy thuộc hoàn toàn vào CƠ CẤU CỦA BẢN VĂN.** Nghĩa là:

- Nếu bản văn dài, thì ca khúc dài.
- Nếu bản văn ngắn, thì ca khúc ngắn.
- Nếu bản văn có một đoạn, thì ca khúc cũng có một đoạn.
- Nếu bản văn hai đoạn, hay ba, bốn... đoạn, thì ca khúc cũng sẽ hai đoạn, hay ba, bốn... đoạn.

Nói chung, hình dáng bản văn ra sao thì hình dáng ca khúc sẽ như thế. Đó là điểm độc đáo của ca khúc, cho nên xưa nay mới có ca khúc khi dài, khi ngắn, khi đơn sơ, khi phức tạp.

Bài tập 5

- 1. Ca khúc là gì?*
- 2. Tại sao gọi là ca khúc?*
- 3. Cơ cấu của ca khúc ra sao?*
- 4. Tại sao cơ cấu của ca khúc lại tùy thuộc hoàn toàn vào cơ cấu của bản văn?*

BÀI 6:

BA NỀN TẢNG ÂM NHẠC

TRONG CA KHÚC

32. BA NỀN TẢNG ÂM NHẠC: là **giai điệu, nhịp điệu** và **hòa âm**.

- **Giai điệu:** (còn gọi là dòng nhạc) các âm thanh trầm bổng theo nhau thành dòng. Giai điệu tạo cho người nghe hiểu được chiều sâu-cạn, rộng-hẹp, cao-thấp, mặn-nhạt, nóng-nguội của cảm xúc nơi tác giả (dù nhịp điệu cũng có góp phần)

- **Nhịp điệu:** (còn gọi là tiết tấu) các âm thanh dài ngắn theo nhau thành chuỗi. Nhịp điệu tạo cho người nghe hiểu được chiều lớn-nhỏ, mạnh-nhẹ, thanh-trọc, tĩnh-động của cảm xúc nơi tác giả (dù giai điệu cũng có tác động).

- **Hòa âm:** (còn gọi là hòa thanh) các âm thanh chồng chất lên nhau tô màu tạo sắc. Hòa âm tạo cho người nghe hiểu được sắc màu: sáng-tối, đỏ-đen, dày-mỏng, cứng-mềm của cảm xúc nơi tác giả.

Nói chung, âm thanh có 12 tính: **Lý** (vô căn hay hữu căn), **Dức** (cảm hay vô cảm), **Tính** (ẩn hay hiện), **Thời** (không gian và thời gian), **Thần** (nhẹ hay chậm), **Khí** (thanh hay trọc), **Tinh** (tụ hay tán), **Thanh** (trầm hay bổng), **Sắc** (tối hay sáng), **Chất** (nhẹ hay nặng), **Thể** (nhuần hay to), **Hình** (ngay hay cong); còn 3 nền tảng âm nhạc làm người nghe hiểu được cảm xúc của tác giả.

33. Trong ca khúc:

▪ **Giai điệu:** do từ ngữ của bản văn quyết định. Nếu sáng tác ca khúc mà bản văn quyết định giai điệu, chẳng những ăn khớp, sâu sát, phản ánh trung thực, tương tác lẫn nhau giữa nhạc và lời (tránh xa những lỗi như: lơ lớ, nghe không rõ lời, nghe mất chữ, cảm xúc của nhạc và cảm xúc của lời ca tương phản nhau...) và đặc biệt ở chỗ là ai cũng có thể sáng tác được.

▪ **Nhịp điệu:** do vần chữ đơn âm, đa âm, cụm từ, thành ngữ, chấm phẩy... của bản văn quyết định, nên chẳng những ăn khớp, thích hợp, đồng bộ, phản ánh đúng nhịp điệu của bản văn, phản ánh đúng hơi thở của bản văn, mà còn tránh được những lỗi như ngấp ngừng, ngưng nghịu, trật đà, khó hiểu, trùng lặp, gò ép, khuôn sáo, vô nghĩa, chia cắt vô lý, ráp nối chẳng suông... và còn tránh được một thứ nhịp điệu vô căn vô cứ.

▪ **Hòa âm:** trong ca khúc, hòa âm ít khi được viết rõ ra, trừ đôi lúc thêm bè hai vào cho nổi bật, cho thi vị, thực ra hòa âm trong ca khúc là loại hòa âm tiềm ẩn, do luật cộng hưởng (xem lại nhạc lý) tạo nên.

34. Chỉ nên chú trọng giai điệu và nhịp điệu khi sáng tác ca khúc, và một khi đã để cho bản văn quyết định, hay nói cách khác, giai điệu và nhịp điệu hoàn toàn mọc ra từ bản văn, thì hòa âm lại theo giai điệu mà ra.

Bài tập 6

1. *Giai điệu là gì?*

2. *Nhịp điệu là gì?*

3. *Hòa âm là gì?*

4. *Trong ca khúc, giai điệu từ đâu mà có?*

5. *Trong ca khúc, nhịp điệu từ đâu mà có?*

6. *Trong ca khúc, hòa âm từ đâu mà có?*

BÀI 7: NHẠC HỨNG LÀ GÌ?

35. NHẠC HỨNG: là cảm xúc bất ngờ, mới lạ, và mau tàn của nghệ sĩ trước một đề tài.

Ví dụ: đã thấy người mẹ ôm con nhỏ nhiều lần, nhưng lần này thấy một bà mẹ ôm và ru con trong lòng mình, bỗng dưng tôi bị xúc động và cảm thấy cảm động trước tình mẫu tử (đó là bất ngờ), một thứ cảm xúc lạ lùng (đó là mới mẻ), khi tôi rời đi khỏi nơi đó, phút chốc tôi mất đi cảm xúc ấy mà không tìm lại được (đó là mau tàn).

Khi gặp cảm xúc tương tự, họa sĩ ký họa (vẽ vội ra giấy) để giữ lại cảm xúc của mình; thi sĩ làm vội vài câu thơ để ghi nhớ cảm xúc của mình; nhà điêu khắc phác họa hình tượng để chép lại cảm xúc của mình; nhạc sĩ ghi lại bằng âm thanh để cảm xúc của mình không bị mất đi.

Cùng một cảm xúc về một đề tài, nhưng sẽ là họa hứng với họa sĩ, thi hứng với thi sĩ, hứng điêu khắc đối với điêu khắc gia, và nhạc hứng đối với nhạc sĩ. Tất cả đều là hứng, nhưng khác nhau nghệ thuật diễn tả.

36. Khi sáng tác ca khúc, có 2 trường hợp:

- Đọc một bản văn có sẵn để tìm nhạc hứng.
- Bị một đề tài nào đó bất ngờ làm rung động, đặt ra lời ca (bản văn) và phổ nhạc.

37. Ca khúc nào cũng do một hay vài câu nhạc đầu tiên khơi gợi. Cho nên câu hát đầu tiên của ca khúc, thường là câu nhạc hứng của tác giả, câu hát đầu tiên tạo được sự đồng cảm nơi người nghe hay không là do có phải nhạc hứng đích thực không.

Bài tập 7

- 1. Nhạc hừng là gì?*
- 2. Từ đâu có nhạc hừng?*
- 3. Trong ca khúc, nhạc hừng thường nằm ở đâu?*
- 4. Nếu một ca khúc không có nhạc hừng, sẽ ra sao?*

BÀI 8:

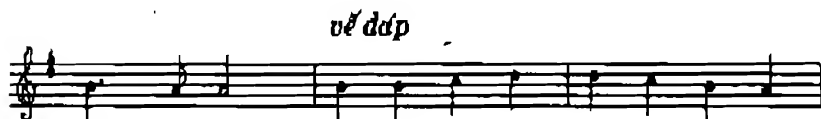
NHẠC ĐỀ LÀ GÌ?

38. NHẠC ĐỀ: là một câu nhạc hững khởi đầu cho một tác phẩm nói chung, ca khúc nói riêng.

39. NHẠC ĐỀ THÔNG THƯỜNG và kinh điển thường có 2 vế:

- Vế xuống (X): có vế cất lên, hỏi, khai, mở, gợi, bắt đầu...
- Vế đáp (Đ) : có vế hạ xuống, thưa đáp, mang, theo, tiếp tục...

Ví dụ: bài ODE TO JOY của nhạc sĩ bậc thầy Ludwig Van Beethoven (1770-1791).



Ví dụ: bài *GIẢI PHÓNG QUÂN* của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu.

vế xướng



Đoàn giải phóng quân một lần ra

vế đáp



đi. Nào có sợ chi đâu



ngay trở về.

40. Kích thước của nhạc đề không theo một quy định nào, nhưng thường nếu ít hơn hai dấu nhạc thì nghe không ra, mà dài quá thì nghe lê thê khó nhớ. Cho nên, kích thước tùy vào cảm xúc được nghệ sĩ định đoạt.

41. Sự cân đối về mặt kích thước của 2 vế thì không cần thiết, nhưng cần cân đối ở mặt ý nghĩa thì quan trọng, cho nên không cần lưu ý đến số lượng dấu nhạc, phách (temps) hay ô nhịp (mesures).

Ví dụ: dài như nhạc đề bài UNCHAINED MELODY nhạc của nhạc sĩ Alex North, lời của Hy Zaret.

về xướng



Oh my love my dar - ling I've
 hung-e-red for you touch a long lone - ly

sẽ đáp



time. Time goes
 by so slow - ly and time can do so



much are you still mine?

Ví dụ: gần như nhạc đề bài CHỜ của nhạc sĩ Ngọc Kôn.



Ngoài nhạc đề nêu trên là thông thường, còn có những loại nhạc đề bất thường sau đây:

42. NHẠC ĐỀ BẤT THƯỜNG KIỂU 1: Khi nói chuyện giữa 2 người, một người hỏi (hay nói), người kia đáp (hay nói phụ họa theo) là thông thường. Khi nói chuyện giữa ba, bốn người, một người hỏi, có tới hai người đáp cho người hỏi được thỏa mãn hơn; hoặc hai người hỏi cùng một nội dung nhưng khác cách đặt câu, chỉ một người thứ ba đáp, đó là kiểu nói chuyện bất thường. Vậy, khi một nhạc đề với 3 vế: 1 vế xướng với 2 vế đáp, hay 2 vế xướng với 1 vế đáp, đó là những nhạc đề bất thường.

Ví dụ: 1 vế xướng với 3 vế đáp trong bài HỒ CHÍ MINH ĐẸP NHẤT TÊN NGƯỜI của nhạc sĩ Trần Kiết Tường.

vế xướng *vế đáp 1*



Tôi hát ngàn lời ca, bao la hơn những cánh

vế đáp 2 *vế đáp 3*



dòng, mệnh mông hơn mặt biển Đông, êm



dêm hơn những dòng sông...

*Ví dụ: 2 vế xướng với 1 vế đáp trong bài CA NGỢI ĐẢNG
LAO ĐỘNG VIỆT NAM của nhạc sĩ Đỗ Minh.*



Vùng trời đông ánh hồng tươi sáng bừng lên, đàn bồ



câu trắng bay về trong nắng mới, ngàn triệu dân xiết tay nhau đứng quên



Đảng Lao Động Việt Nam khối kết đoàn công nông và trí thức

43. NHẠC ĐỀ BẤT THƯỜNG KIỂU 2: Khi một người tự bạch trên sân khấu, hay một người nói chuyện một mình, đó cũng là kiểu nói chuyện bất thường khác. Vậy nếu một nhạc đề chỉ có một vế, đó là nhạc đề bất thường kiểu 2.

Ví dụ: bài TIẾNG CHÀY TRÊN SÓC BOMBO của nhạc sĩ Xuân Hồng, chỉ 1 vế duy nhất.



Lửa bập bùng tiếng chày khua các cum cum cụp cum, cum cụp



cum cum cụp cum các cum cum cụp cum. Đước lố

Bài tập 8

- 1. Hãy làm 10 nhạc đề thông thường.*
 - 2. Hãy làm 3 nhạc đề bất thường kiểu 1.*
 - 3. Hãy làm 3 nhạc đề bất thường kiểu 2.*
- Tất cả đều bắt nguồn từ cảm xúc thật sự.*

BÀI 9

CHUẨN BỊ BẢN VĂN CHO CA KHÚC

44. BẢN VĂN CHO CA KHÚC phải được soạn sẵn, nghĩa là sáng tác lời ca trước, sáng tác nhạc sau.

45. BẢN VĂN CHO CA KHÚC phải là:

- **Thơ** (bất cứ thể thơ nào cũng được): mỗi thể thơ sẽ cho cơ cấu, giai điệu và nhịp điệu riêng.

- **Văn vần**: như văn xuôi, nhưng một số từ vần với nhau theo một trật tự xếp đặt nào đó.

Ví dụ: bản văn của bài LÒNG MẸ do nhạc sĩ Y Vân sáng tác.

Lòng Mẹ bao la như biển Thái Bình dạt dào.

Tình mẹ tha thiết như dòng suối hiền ngọt ngào.

Lời ru man mác như đồng lúa chiều rì rào.

Tiếng ru bên thềm trăng tà soi bóng Mẹ yêu.

Chú ý: không dùng văn xuôi, vì văn xuôi nghe rời rạc và khô khan.

Cũng không dùng văn nói, vì văn nói khi phổ nhạc vào sẽ nghe thô.

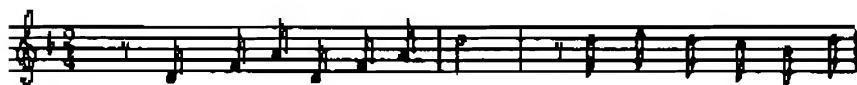
Nói chung, văn càng mượt mà, mềm mại, chất chứa nhiều tình từ, hay trạng từ tượng hình nghe càng ngọt ngào, tha thiết, và thi vị. Văn càng gãy gọn, danh thép, chắc nịch, hàm chứa nhiều ý tưởng triết lý, nghe càng khô khan, cứng cỏi, thô thiển hay đôi lúc trở nên khô hời.

46. BẢN VĂN CHO CA KHÚC phải có giá trị văn chương, nghĩa là từ nội dung cho đến văn phong phải đạt độ thẩm mỹ nhất định.

47. BẢN VĂN CHO CA KHÚC dài ngắn ra sao, kích thước ca khúc cũng dài ngắn như vậy. Do đó khi chọn bản văn của người khác, hay tự mình sáng tác bản văn, phải có chủ ý.

48. BẢN VĂN CHO CA KHÚC có thể do chính nghệ sĩ sáng tác, hoặc có thể mượn của ai đó,

Ví dụ: bài ĐÊM ĐÔNG, nhạc của Nhạc sĩ Nguyễn Văn Thương, lời của Kim Minh



Chiều chưa đi màn đêm rơi xuống Đầu dây buồm lững lờ tiếng



chuông Đồi cánh chim băng khung rã rồi



Cùng mây xám về ngang lưng trời.

49. BẢN VĂN CHO CA KHÚC phải bảo đảm rằng vẫn còn nguyên vẹn sau khi dặt nhạc xong, nghĩa là không thêm bớt, thay đổi, sửa chữa... nếu đó là bản văn mượn của người khác.

50. BẢN VĂN CHO CA KHÚC có giá trị, tự nó đã chứa sẵn giai điệu và nhịp điệu bên trong, cho nên bản văn càng có giá trị văn chương, ca khúc hát lên sẽ càng hay.

51. Bạn phải luyện khả năng tự viết bản văn cho ca khúc của mình: **thơ** (nếu có khiếu) hay **văn vần** (nếu không có khiếu làm thơ). Vì bản văn do chính mình soạn ra, khi phổ nhạc lỡ gặp trở ngại, có thể sửa chữa lời văn khác đi chút ít mà không cần phải mất công xin phép tác giả nào khác.

Bài tập 9

- 1. Hãy làm một bài thơ để phổ nhạc thành ca khúc.*
- 2. Hãy làm một bài văn vần để phổ nhạc thành ca khúc.*
- 3. Hãy tìm một bài thơ và một bài văn vần của tác giả khác để phổ nhạc thành ca khúc.*

PHẦN II

SÁNG TÁC NHẠC ĐỀ

- Bài 10: Sáng tác nhạc đề**
- Bài 11: Triển khai nhạc đề bằng kỹ thuật phỏng diễn.**
- Bài 12: Triển khai nhạc đề bằng kỹ thuật chuyển tiến.**
- Bài 13: Triển khai nhạc đề bằng kỹ thuật đảo lộn.**
- Bài 14: Triển khai nhạc đề bằng kỹ thuật đối thang âm.**
- Bài 15: Triển khai nhạc đề bằng kỹ thuật biến cải.**

BÀI 10

SÁNG TÁC NHẠC ĐỀ

52. Tương quan giữa vế xướng và vế đáp trong nhạc đề:

A. Xướng xong, **dùng ngay vế xướng để đáp.**

Ví dụ:

X. Trên trời có mấy vì sao?

Đ. Trên trời có bảy vì sao.

Ví dụ: bài **GIẢI PHÓNG QUÂN** của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu..

vế xướng

Đoàn giải phóng quân một lần ra

vế đáp

đi Nào có sợ chi đâu

ngay trở về.

B. Không lấy xương để đáp.


Ví dụ:

X. Trên trời có mấy vì sao?

Đ. Ba sao nhấp nháy, bốn sao ẩn mình.

Ví dụ: bài SCARBOROUGH FAIR

về xương




Are you going to Scar-bo-rough

về đáp



fair, Pars-ley,



sage, rose-ma-ry and thyme

53. Có 3 loại quy trình sáng tác nhạc để như sau:

A. Chưa có gì trong đầu:

- Tìm đề tài. Ví dụ: *Nắng sớm.*
- Tìm cảm xúc. Ví dụ: *tiếp xúc trực tiếp một buổi nắng sáng, hay tìm trong ký ức về nắng buổi sáng để tìm cảm xúc về nắng sớm ra sao.*
- Sáng tác lời văn. *Sáng tác thơ hay văn vần tả cảm xúc của mình đối với nắng sớm. Thử nêu một dàn chứng tạm:*

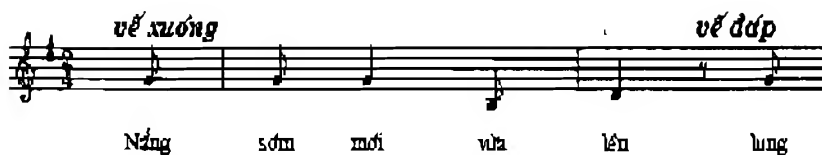
"Nắng sớm mới vừa lên,

lung linh trong khe lá.
ta uống lấy bình yên,
rợp trời xanh là lạ”.

Chia câu văn đầu tiên thành 2 vế. Ví dụ: “Nắng sớm
vừa lên, lung linh trong khe lá.

- Phổ nhạc thành vế X và vế Đ.

Ví dụ: lấy vế xuống làm vế đáp.



vế xướng

Gió đưa cành trúc là

vế đáp

đã, Tiếng chuông Thiên

mây cảnh gà Tho Xương (ở ở)

C. Đã có sẵn bản văn mượn của người khác:

- Lấy câu văn đầu tiên chia thành 2 vế.
- Phổ nhạc thành vế X và vế Đ.

Ví dụ: bài thơ **HỒ NHỚ RỪNG** của thi sĩ **Thế Lữ**.

vế xướng **vế đáp**

Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ thuở từng hoành hống bách thú

ngày xưa.

Bài tập 10

1. *Bạn hãy làm 2 nhạc đề, một nhạc đề theo kiểu **lấy vế xứng để đáp**, một nhạc đề theo kiểu **không lấy xứng để đáp**.*
2. *Bạn hãy làm một nhạc đề theo kiểu A.*
3. *Bạn hãy làm một nhạc đề theo kiểu B.*
4. *Bạn hãy làm một nhạc đề theo kiểu C.*
Tất cả phải dựa trên cảm xúc có thật.

BÀI 11

TRIỂN KHAI NHẠC ĐỀ BẰNG KỸ THUẬT PHỎNG DIỄN

54. **PHỎNG DIỄN:** là lặp lại nhạc đề lần nữa nhưng ở một bình diện khác: cao hơn, hay thấp hơn.

Ví dụ: bài *GIẢI PHÓNG MIỀN NAM* của nhạc sĩ Huỳnh Minh Siêng.

nhạc đề



Giải phóng miền Nam chúng ta cùng quyết tiến bước, diệt đế quốc

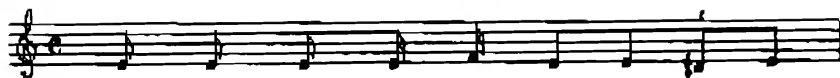
phỏng diễn



Mỹ phá tan bè lũ bán nước...

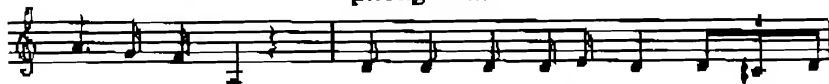
Bài *GIÀ TỪ DĨ VẮNG* của nhạc sĩ Nguyễn Đức Trung.

nhạc đề



Cô đơn có đơn nỗi đau cõi đời lạc

phỏng diễn



lông như vô tình Sao quên đi những năm êm đêm hạnh



phúc trong tâm tay

55. Công dụng của PHỎNG DIỄN:

- Làm cho nhạc đề dài ra hơn.
- Làm cho nhạc đề vừa dài ra vừa có tính *thuần nhất* (giống nhau vì lặp lại) và *thay đổi* (ở độ cao hơn hay thấp hơn, nên nghe có chút gì đó mới lạ).
- Đánh nổi nhạc đề, và tạo ấn tượng.

56. Có 2 loại PHỎNG DIỄN:

- **Phỏng diễn nghiêm khắc.**

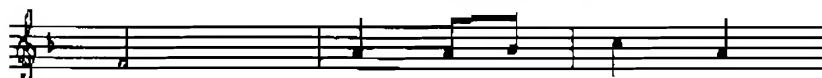
Ví dụ: bài *LE COQ EST MORT* nhạc thiếu nhi Pháp

nhạc để

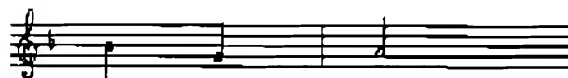


Le coq est mort, le coq est

phỏng diễn nghiêm khắc



mort Le coq est mort, le



coq est mort

• Phỏng diễn lời lóng.

Ví dụ: bài **TẠM BIỆT CHIM ÉN** của nhạc sĩ Trần Tiến.

nhạc đề

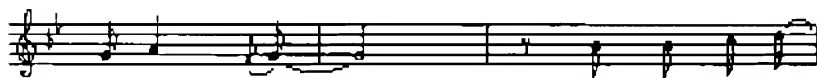


Tạm biệt chim én xưa. tạm biệt những ngày



mơ Và gian hoa tím bên nhà

phỏng diễn lời lòng



ai nhớ mong Chao nu hoa bé



nhỏ Dịu dàng trong đám cỏ

57. Nhạc đề đầu tiên là nhạc đề chính, những nhạc đề phỏng diễn được xem là những nhạc đề phụ

58. Phỏng diễn có thể lúc ở bè này, khi ở bè khác trong những bài 2, 3, 4 bè.



59. Muốn phồng diễn bao nhiêu lần cũng được.

60. Muốn phồng diễn cao hơn nhạc đề chính, hay thấp hơn nhạc đề chính, và cao bao nhiêu, thấp bao nhiêu... đều tùy ý nghệ sĩ thấy cần.

61. Lời vắn trong những nhạc đề phồng diễn có khi giống hoặc thường không giống lời vắn trong nhạc đề chính.

62. Phồng diễn ngay sau nhạc đề chính hay sau đó một vài ý nhạc cũng được.

Ví dụ: xem lại bài TẠM BIỆT CHIM ÉN của nhạc sĩ Trần Tiến trong ví dụ ở số 55. Hay các ví dụ sau:

Bài THE LONGEST DAY

Ma - ry men came here as
phóng điện chậm
sol - diers, Ma - ry men
will pass this way

Detailed description: This block contains the first three staves of a musical score. Each staff begins with a treble clef and a key signature of one flat (B-flat). The first staff has a dotted line above it. The lyrics 'Ma - ry men came here as' are aligned under the first staff, followed by 'phóng điện chậm' centered under the second staff. The second staff has a slur under the first four notes. The lyrics 'sol - diers, Ma - ry men' are under the second staff, and 'will pass this way' is under the third staff.

Bài THE SOUND OF SILENCE

Hel - lo dark - ness my old friend.
I've come to talk with you a - gain.

Detailed description: This block contains the next two staves of the musical score. The first staff has a dotted line above it. The lyrics 'Hel - lo dark - ness my old friend.' are under the first staff. The second staff has a dotted line above it. The lyrics 'I've come to talk with you a - gain.' are under the second staff.

Bài tập 11

- 1. Bạn hãy làm 10 nhạc đề đậm đà cảm xúc, rồi phỏng diễn nghiêm khắc 3 lần cho mỗi nhạc đề.*
- 2. Bạn hãy làm 10 nhạc đề đậm đà cảm xúc, rồi phỏng diễn lơ lửng 3 lần cho mỗi nhạc đề.*

BÀI 12

TRIỂN KHAI NHẠC ĐỀ BẰNG KỸ THUẬT CHUYỂN TIẾN

63. CHUYỂN TIẾN: là

a/ Lặp lại trọn nhạc đề chính, hay chỉ lặp lại một vế của nhạc đề chính.

b/ Vừa lặp lại vừa chuyển dần lên liền bậc 2 lần, hay chuyển dần xuống liền bậc 2 lần.

c/ Tổng cộng lặp lại tối đa chỉ 3 lần.

Ví dụ: bài *HÃY YÊU NHƯ CHƯA YÊU LẦN NÀO* của nhạc sĩ Lê Hữu Hà.

nhạc đề: chuyển tiến lần 1



Hỡi anh yêu xin anh đừng buồn Có đôi

chuyển tiến lần 2 chuyển tiến lần 3



khi em hay giận hờn để cho anh quên đi ngày dài

64. Công dụng của **CHUYỂN TIẾN**:

- Làm cho nhạc đề dài ra hơn.
- Làm cho nhạc đề vừa dài ra, vừa có tính *thuần nhất* (lặp lại), và tính *thay đổi* (thay đổi bình diện cao thấp).
- Tô đậm nội dung hay ý nghĩa hoặc cảm xúc của nhạc đề tối đa, gây sự chú ý.

65. Chuyển tiến **bước lặp lại nhạc đề cách nghiêm khắc** chứ không được lơ lửng. Tuy nhiên cũng có nhiều trường hợp lơ lửng.

Ví dụ: bài **VÀO HẠ** của nhạc sĩ Lê Hựu Hà

chuyển tiến lớn 1 *chuyển tiến lớn 2*



Hãy thấp sáng tám hôn chạy lên trong tim mỗi người

chuyển tiến lớn 3



những yêu thương cho cuộc đời

66. Sau nhạc đề chính, nếu muốn thì phải chuyển tiến lập tức mà không được trì hoãn.

67. Chuyển tiến phải ở một bè, không được bè này một lần bè kia một lần...

68. Chuyển tiến trong một ca khúc thường phải có 2 vụ, một vụ lên, và sau một lúc thì phải có một vụ xuống, hay ngược lại. Tuy vậy, nhạc trẻ hôm nay tỏ ra không lưu ý giữ quy tắc này.

69. Gặp vụ chuyển tiến lên, người diễn tấu phải diễn nhạc sắc Crescendo (lớn dần), gặp vụ chuyển tiến xuống, người diễn tấu phải diễn bằng nhạc sắc Decrescendo (nhỏ dần).

70. Nên dùng một “cái gì” ngắn để chuyển tiến, ví dụ một nhạc đề thật ngắn, một vế nhạc ngắn (trường hợp nhạc đề đã khá dài), hoặc một nhạc tổ (vài ba dấu nhạc của vế nhạc, nếu trường hợp nhạc đề lẫn vế nhạc khá dài, không thể lấy làm chuyển tiến được). Nếu dùng một câu nhạc dài để chuyển tiến, không tạo được nhiều hiệu quả.

Bài tập 12

- 1. Bạn hãy làm 10 nhạc đề có cảm xúc, rồi chuyển tiến 2 vụ (vụ lên và vụ xuống) cho mỗi nhạc đề.*

BÀI 13

TRIỂN KHAI NHẠC ĐỀ BẰNG KỸ THUẬT ĐẢO LỘN

71. **ĐẢO LỘN:** là lộn ngược nhạc đề bằng một trong 2 cách sau:

- **Đảo lộn nhạc đề:** tức lộn ngược nguyên cả một nhạc đề sao cho *đầu* thành *đuôi* và *đuôi* thành *đầu*.

- **Đảo lộn quãng:** tức lộn ngược từng quãng trong nhạc đề, ví dụ nhạc đề có quãng 3 lên thì nhạc đề đảo lộn sẽ lộn thành quãng 3 xuống...

- a/ Có thể bắt đầu bằng dấu nhạc của nhạc đề;

- b/ Hay bắt đầu bằng một dấu nhạc nào khác cũng được.

Ví dụ: bài MÌNH VỚI TA, của nhạc sĩ Bảo Châu, đảo lộn nhạc đề.

nhạc để xuống



nhạc để đảo lộn



Ví dụ: bài **CÒN NHIỀU ĐIỀU MUỐN NÓI** của nhạc sĩ Ngọc Kôn, đảo lộn quãng kiểu a/

nhạc để chính cơ quãng nhảy đi lên, hoặc đi xuống

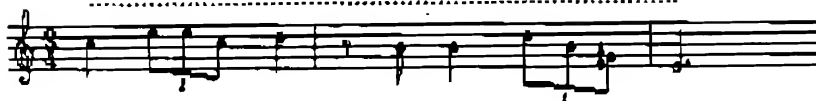


nhạc để phụ sẽ lặp lại quãng ấy đi xuống, hoặc đi lên ngược lại



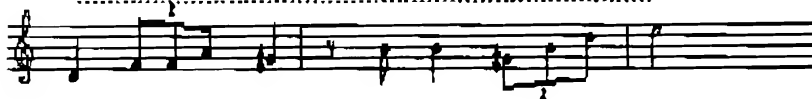
Ví dụ: bài **NGƯỜI ĐÃ ĐI QUA** của nhạc sĩ Bảo Châu, đảo lộn quãng kiểu b/

nhạc để chính có quãng nhảy đi lên, hoặc đi xuống



Người đi qua đời tôi để lại vết đau lâu dài

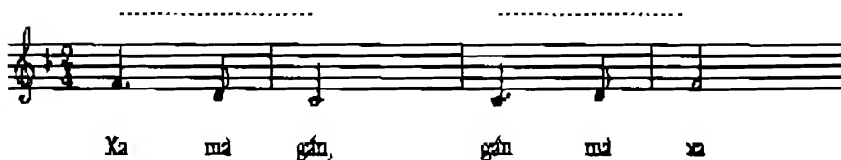
nhạc để phụ đảo lộn: lặp lại quãng ấy đi xuống, hoặc đi lên ngược lại



Người đi in dấu chân cho tôi một đời tiếc nuối

72. CÔNG DỤNG CỦA ĐẢO LỘN NHẠC ĐỀ:

- Làm cho nhạc đề dài thêm.
 - Vừa làm cho nhạc đề dài hơn vừa có tính *thuần nhất* (lấy nhạc đề hay quãng trong nhạc đề mà lộn ngược) và có tính *thay đổi* (nghe giống như một ý nhạc mới).
 - Nhạc đề phụ (lộn ngược này) thường dùng cho nội dung tương phản, đối nghịch lại với nội dung nhạc đề chính.
- Ví dụ: câu văn “tuy xa mà gần” và “tuy gần mà xa”.



Xa mà gần, gần mà xa

73. Có thể đảo lộn ngay hay một thời gian sau mới đảo lộn cũng được.

Ví dụ: bài DẤU VẾT THỜI GIAN của nhạc sĩ Bảo Châu.

nhạc 16 c8i8k



Đi năm tháng có chồng qua đi thời gian có

nhạc 16 đảo lộn



tạm dừng vẫn không chút vô tình.

Bài tập 13

1. Bạn hãy làm 10 nhạc đề có cảm xúc, rồi đảo lộn cả nhạc đề (kiểu 1) cho mỗi nhạc đề.
2. Bạn hãy làm 10 nhạc đề bắt nguồn từ cảm xúc, rồi đảo lộn quãng (kiểu 2a, hay 2b cũng được) cho mỗi nhạc đề.

BÀI 14

TRIỂN KHAI NHẠC ĐỀ BẰNG KỸ THUẬT ĐỔI THANG ÂM

74. ĐỔI THANG ÂM: là chuyển toàn bộ nhạc đề sang thang âm khác.

75. ĐỔI SANG THANG ÂM NÀO? .

a/ Đổi sang một trong 5 thang âm “em họ” gần.

Ví dụ: nhạc đề đang ở thang âm C, có 5 thang âm em họ gần sau đây:

*- **Am** (là em liền dới vì cùng hóa biểu trắng).*

*- **G & Em** (là em kế cận vì hóa biểu 1 dấu thăng, trên hóa biểu thang âm C một dấu hóa).*

*- **F & Dm** (là em kế cận vì hóa biểu 1 dấu giáng, dưới hóa biểu thang âm C một dấu hóa).*

b/ Đổi sang thang âm “em dới thế”. Mỗi thang âm có một thang âm “em dới thế”.

*Ví dụ: thang âm C, có **Cm** là em dới thế, Am có **A** là em dới thế.*

*Tóm tắt, thang âm C có 5 em họ gần: **Am, G, Em, F, Dm,**
1 em họ xa: **Cm.***

*Theo đó, thang âm Am có 5 em họ gần: **C, G, Em, F, Dm,**
1 em họ xa: **A***

*Ví dụ: bài **QUỐC TẾ CA** của nhạc sĩ Pierre Degeyer.*

thang Am G



76. CÔNG DỤNG CỦA ĐỔI THANG ÂM

- Làm cho nhạc đề dài hơn.
- Làm cho nhạc đề vừa dài vừa có tính *thuần nhất* (lặp lại nhạc đề nhưng ở bình diện khác), và tính *thay đổi* (tạo màu sắc mới).
- Đánh nổi nhạc đề, và làm cho nhạc đề trở nên phong phú đa dạng.

77. Có thể đổi nhạc đề ngay, hay sau một thời gian mới đổi.

Ví dụ: bài *RU TA NGẬM NGỪI* của nhạc sĩ *Trịnh Công Sơn*, đổi thang âm sau một thời gian dài.

thang âm Am

Mỗi nào hãy còn thơm cho ta phôi thuốc tình tức nào hãy còn

v.v..

thang âm Dm

Xin chờ những rang đông đời sao im vắng như đông lúa gặt

xong như rừng núi bỏ hoang

78. Đổi nhạc đề khác phỏng diễn ở chỗ:

- **ĐỔI THANG ÂM** phải ghi hóa biểu mới của thang âm đang nhắm tới.
- **PHỎNG DIỄN** thì không thay đổi hóa biểu, mà chỉ giữ hóa biểu của thang âm mà nhạc đề chính đang ở.
- Tuy nhiên, có một số trường hợp đúng là **ĐỔI THANG ÂM**, nhưng vì nhạc đề không chứa chấp những dấu nhạc đặc biệt của thang âm (tức dấu bị hóa) khiến nghe vừa có vẻ là đổi thang âm “em họ gần”, vừa có vẻ phỏng diễn. Lúc đó phải lấy hòa âm mà xét; nếu dùng hòa âm vẫn chưa ngã ngũ, người ta được phép tùy hoàn cảnh mà lựa chọn cho đó là **ĐỔI THANG ÂM** hay đó là **PHỎNG DIỄN**.

Ví dụ: bài SARABANDE của nhạc sĩ G.F. Haendel (1685-1759).



Bài tập 14

- 1. Bạn hãy làm 10 nhạc đề có cảm xúc, rồi đổi lần lượt sang 5 thang âm em họ gần, và 1 thang âm em họ xa cho mỗi nhạc đề.*

BÀI 15

TRIỂN KHAI NHẠC ĐỀ BẰNG KỸ THUẬT BIẾN CẢI

79. **BIẾN CẢI:** là sửa nhạc để đôi chút

80. Các nhạc sĩ thiên tài sử dụng nhiều kiểu biến cải (hơn 20 kiểu), chúng ta thử đề cập vài ba kiểu thông dụng.

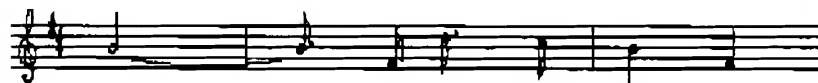
- Kiểu 1: **sửa đuôi theo ý muốn.**

Ví dụ: bài GIẢI PHÓNG QUÂN của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu.



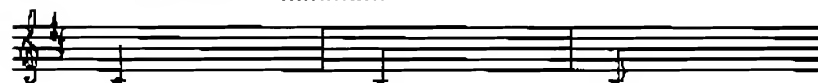
Đoàn giải phóng quân một lần ra

sửa đuôi



đi. Nào cơ sở chi đâu

sửa đuôi



ngay trở về.

• Kiểu 2: **Thêm dấu nhạc giống.**

Ví dụ: bài *NỖI NIỀM* của nhạc sĩ Ngọc Kôn.

Tựa như cơn gió người đến rồi đi
 thêm dấu giống thêm
 để cho tim tôi tan nát chiều vắng thêm buồn
 nỗi niềm riêng.

• Kiểu 3: **bớt dấu nhạc giống.**

Ví dụ: bài *RIVER OF BABYLON* của ban nhạc Boney M.

bớt dấu giống
 Hm hm by the rivers of Ba - by - lon there we sat
 down.

• Kiểu 4: **Đổi nhịp điệu đôi chút.**

Ví dụ: bài *CHIQUITITA* của ban nhạc Abba

bắt đầu đổi nhịp điệu
.....



Chi qui ti-ta tell me what's wrong. You're en chained by



your own sor-row

• Kiểu 5: **Thay thế một quãng đặc biệt.**

Ví dụ: bài *THE SHADOW OF SMILE*

quãng 7⁺



The shadow of smile

quãng 5⁺



The shadow of smile

81. CÔNG DỤNG CỦA BIẾN CẢI:

- Làm cho nhạc dễ dài thêm.
- Làm cho nhạc dễ vừa dài, vừa có tính *thuần nhất* (vẫn còn nghe ra nhạc dễ chính) và tính *thay đổi* (nghe khác hơn chút ít).

- Phụ họa, giải thích, bổ túc cho nhạc đề chính.
 - Tiện cho việc viết lời 2, 3, 4... dưới cùng một giai điệu.
82. Có thể biến cải ngay, nhưng có thể một lúc sau khi nghe vài nhạc đề phụ khác.

Bài tập 15

Bạn hãy làm 10 nhạc đề đậm đà cảm xúc, rồi lần lượt biến cải theo 5 kiểu đã mô tả cho mỗi nhạc đề.

PHẦN III

SÁNG TÁC ĐOẠN.

Bài 16: Mô hình đoạn loại I: “Lặp lại nguyên vẹn một nhạc đề”.

Bài 17: Mô hình đoạn loại I: “Lặp lại một nhạc đề nhưng có sửa đổi”.

Bài 18: Mô hình đoạn loại I: “Chỉ lặp lại nét đặc trưng trong nhạc đề”.

Bài 19: Mô hình đoạn loại II.

Bài 20: Mô hình đoạn loại III.

BÀI 16

MÔ HÌNH ĐOẠN LOẠI I

“LẬP LẠI NGUYÊN VẸN MỘT NHẠC ĐỀ”

83. Sau khi đã nắm vững kỹ thuật *sáng tác và triển khai nhạc đề*, ta bắt đầu **sáng tác đoạn**. Việc **sáng tác đoạn** chẳng qua chỉ là **triển khai nhạc đề** cho lớn ra hơn để trở thành **đoạn nhạc** mà thôi.

84. Nên nhớ, đoạn nhạc do đoạn văn quyết định. Một đoạn thơ, hay một đoạn văn vần thông thường có 4 câu văn.

- Bạn đọc đi đọc lại nhiều lần câu văn thứ 1 để nảy sinh ra nhạc cho phù hợp, gọi đó là nhạc đề a.

- Tiếp tục đọc câu văn thứ 2 nhiều lần để nảy sinh ra nhạc, rồi gọi đó là nhạc đề b.

- Tiếp tục đọc câu văn thứ 3 nhiều lần để nảy sinh ra nhạc, rồi gọi đó là nhạc đề c.

- Câu văn thứ 4 không làm như 3 câu văn trên, nhưng rán ép nó vào nhạc đề *a*, hay *b*, hay *c*, để toàn thể đoạn nhạc tương lai đã có tính *thay đổi*, thì bây giờ cũng phải có tính *thuần nhất* (do có một câu được lặp lại nguyên vẹn).

Làm được vậy, ta sẽ có đoạn nhạc với **MÔ HÌNH ĐOẠN LOẠI I: LẬP LẠI NGUYÊN VẸN MỘT NHẠC ĐỀ** được gọi là:

- Mô hình **abca** (nếu câu văn thứ 4 phổ bằng chính giai điệu của câu văn thứ 1).

Ví dụ:



- Mô hình ***abc**b***** (nếu câu văn thứ 4 phổ bằng chính giai điệu của câu văn thứ 2).

Ví dụ:



- Mô hình **abcc** (nếu câu văn thứ 4 phổ bằng chính giai điệu của câu văn thứ 3).

Ví dụ:



85. Từ quy tắc trên, sẽ có những **MÔ HÌNH ĐOẠN LOẠI I:**
“LẬP LẠI NGUYÊN VÊN MỘT NHẠC ĐỀ” có tên:

- *aabc.*
- *abac.*
- *abbc.*
- *abcb.*
- *abcc.*
- *abab.*
- *abbb.*
- *abaa...*

86. Trong giai đoạn này, chưa có mô hình ***abcd***, vì mô hình này có tính *thay đổi* mà không có tính *thuần nhất*, sẽ phản nghệ thuật (xem lại số 10 ở bài học 2).

87. Việc ép câu văn nào đó hát theo nhạc đề của câu văn khác, khởi đầu khó, nhất là bản văn của người khác (nếu bản văn của mình, sửa lời chút ít sẽ không có vấn đề), nhưng ta có 2 cách giải quyết:

- Không sửa lời: nếu ta thật khéo léo xoay trở.

- Thích ứng nhạc và lời: rất linh động uyển chuyển khi ta học đến bài học số 28 sau này.

88. Sau đây trưng vài ví dụ về các mô hình:

Ví dụ: bài *THÀ LÂM HẠT MƯA BAY* của nhạc sĩ Thanh Tùng, thuộc mô hình **abac**.

a

Thà lâm hạt mưa rơi uớt tóc em một ngày

b

Còn hơn anh phải đợi cuối đường chiều nắng

a

phai. Thà lâm hạt sương đêm uớt mắt em hương buồn

c

còn hơn ôm giấc mộng chấp chôn cuộn ánh trăng

Ví dụ: bài *THƯƠNG NHAU NGÀY MÙA* của nhạc sĩ Nguyễn Trung Cang, thuộc mô hình **abab**.



Khi mặt trời vắng bóng, khi lời nguyện khất lấp, nghe lạc



loài kiếp sống sao mõi mong. Như giọt buồn nước mắt mưa ngoài



ngừng hắt hắt thương người về buổi giờ trên đường xa.

Bài tập 16

Bạn hãy làm 10 nhạc đề với cảm xúc, rồi triển khai thành đoạn theo **mô hình loại I**: **“lặp lại nguyên vẹn một nhạc đề”** cho mỗi nhạc đề.

BÀI 17

MÔ HÌNH ĐOẠN LOẠI I:

“LẶP LẠI NHẠC ĐỀ NHƯNG CÓ SỬA ĐỔI”

89. Khi không thể nào “lặp lại nguyên vẹn nhạc đề”, ta có cách khác: “**LẶP LẠI NHẠC ĐỀ NHƯNG CÓ SỬA ĐỔI**”. Có mấy cách sửa đổi sau:

- **Sửa đổi bằng những kiểu biến cải** (xem lại số 78 bài học 15).

Ví dụ:

The example shows three staves of music in 2/4 time, key of D major. The lyrics are: "Đoàn ghi phồng quân một lần ra đi. Nào cơ sá chi đâu ngày trở về." The first staff has a note 'a' above it. The second staff has a note 'a'' above it and a dashed line labeled 'sửa đổi' (modification) above the end of the staff. The third staff has a dashed line labeled 'sửa đổi' (modification) above the beginning of the staff.

Đoàn ghi phồng quân một lần ra
 đi. Nào cơ sá chi đâu
 ngày trở về.

- Sửa đổi kiểu phỏng diễn (xem lại số 55 bài học 11).

Ví dụ:



- Sửa đổi kiểu chuyển tiến (xem lại số 61 bài học 12).

Ví dụ:



- **Sửa đổi kiểu đảo lộn** (xem lại số 69 bài học 13).

Ví dụ:



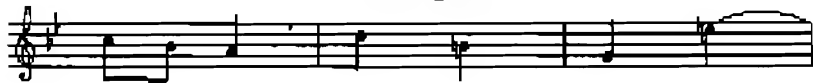
- **Sửa đổi kiểu đổi thang âm** (xem lại số 73 bài học 14).

Ví dụ:

a thương âm Gm



a' thương âm G



90. Nhạc đề được sửa đổi sẽ được đánh dấu phẩy, ví dụ: *a'*, *b'*, *c'*.

91. Nhờ vậy, ta sẽ có những mô hình như sau:

- *abca'*.
- *aba'e*.
- *aa'bc*.
- *abcb'*.
- *abb'e*.
- *abcc'...*

92. Sau đây là vài ví dụ để bạn rõ thêm

Ví dụ: bài *BÊN EM LÀ BIỂN RỘNG* của nhạc sĩ Bảo Chấn, theo mô hình *aa'b*

2

Tình ơi sao đi mãi nên sông dài mệnh mong Vồng

tay ôm nỗi nhớ xôn xao biển rộng Vì

em mắt anh mắt anh, mùa xuân đã qua rất nhanh, còn

chẳng nỗi đau nỗi đau tuổi xanh

Ví dụ: bài *NỖI NHỚ DỊU ÊM* của nhạc sĩ Bảo Chấn, thuộc mô hình *aa'bb'*.



Nghe hạt mưa rơi rớt quanh đời anh ngồi nhớ em mưa đông



Những đêm trắng thao thức mong chờ anh ngồi nhớ em suốt đời



Bao nhiêu ngày vui giờ đã xa rồi. Cười xa như giấc mơ khơi.



Anh đi tìm em chỉ thấy kỷ niệm trốn trong bóng đêm dẫu em

Ví dụ: bài *BỒ CẦU KHÔNG ĐƯA THU* của nhạc sĩ Nguyễn văn Hiền, viết theo mô hình **aba'c**.

a b

Chia tay một thời áo trắng Bâng khuâng

a b

buồn đến bao giờ. Chia tay làm sao không nhớ

c

Trong tâm một bóng hình ai.

Bài tập 17

Bạn hãy làm 10 nhạc đề đầy cảm xúc, rồi triển khai thành đoạn theo mô hình loại I: “lập lại một nhạc đề nhưng có sửa đổi” cho mỗi nhạc đề.

BÀI 18

MÔ HÌNH ĐOẠN LOẠI I: “CHỈ LẬP LẠI NÉT ĐẶC TRƯNG TRONG NHẠC ĐỀ”

93. Có thể có mô hình được mệnh danh là mô hình “trí thức”: **“CHỈ LẬP LẠI NÉT ĐẶC TRƯNG TRONG NHẠC ĐỀ”**, vì mô hình này đòi người thưởng thức phải chú ý lắng nghe mới thấy nó đúng nguyên tắc và thẩm mỹ.

94. Nghĩa là 4 nhạc đề ***abcd*** nghe tưởng như lạ lẫm, không tương quan gì với nhau, không tạo tính *thuần nhất*, kỳ thực cả 4 hay từng 2 nhạc đề có điểm giống nhau:

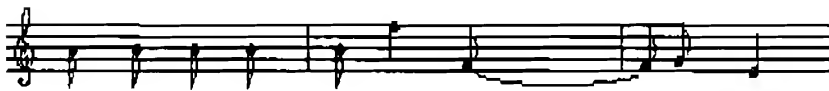
- Giống nhau một quãng nhạc nào đó ở vị trí nhất định trong câu.

Ví dụ:

quãng 5 + quãng 8



quãng 5 + quãng 8



- Giống nhau nhịp điệu.

Ví dụ:



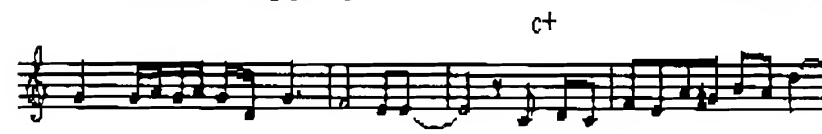
- Giống nhau lối mở đầu câu.

Ví dụ:



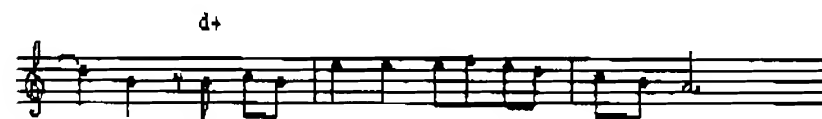
khởi đầu câu bằng q.2 + q.4

khởi đầu câu



q.2 + q.4

khởi đầu câu q.2 + q.4



khởi đầu câu q.2 + q.4

- Giống nhau lối kết thúc câu.

Ví dụ:

The image shows three musical staves, each representing a different way to end a phrase. The first staff is labeled 'a+' and ends with a quarter rest, with the text 'kết thúc bằng q.4' below it. The second staff is labeled 'b+' and 'c+', and ends with a quarter rest, with the text 'kết thúc bằng q.4' below it. The third staff is labeled 'd' and ends with a quarter rest, with the text 'kết thúc bằng q.4' below it.

95. Vì có điểm giống nhau, nên người ta đặt tên bằng cách thêm dấu cộng (+) hay dấu nhân (x). hoặc một ký hiệu gì giúp dễ phân biệt như:

- **a+ b+ c+ d+.**

- **a+ bx c+ dx.**

- **a+ b+ c d+.**

- **a b+ c d+.**

v.v...

96. Vài ví dụ:

Ví dụ: bài *TÌNH THỜI XÓT XA* của nhạc sĩ Bảo Chấn, có một đoạn ngắn viết theo mô hình **a+ b+ .**

a^+ nhạc tổ tiểu biểu nhạc tổ
 Từ khi quen anh em đã biết rồi vì những
tiểu biểu b^+ nhạc tổ tiểu biểu
 lúc thoáng nghe anh cười Em đã biết con tim hoa
 xuân hé nụ người yêu ơi xin anh chớ quên.

Bài tập 18

Bạn hãy làm 10 nhạc đề, rồi triển khai thành đoạn theo mô hình loại I: “chỉ lặp lại nét đặc trưng của nhạc đề”.

BÀI 19

MÔ HÌNH ĐOẠN LOẠI II

97. **MÔ HÌNH ĐOẠN LOẠI II:** là mô hình đoạn ngắn hơn, hoặc dài hơn 4 câu văn (4 nhạc đề), có thể đoạn chỉ có 2 câu (2 nhạc đề), 3 câu (3 nhạc đề), 5 câu (5 nhạc đề), 6 câu (6 nhạc đề), 7 câu (7 nhạc đề).

98. Với những đoạn bất thường như thế, có thể áp dụng những gì đã làm đối với đoạn 4 câu (thông thường).

A. Lặp lại nguyên vẹn một nhạc đề:

- aa, aba, abcd, abcdea, abcdab...

Ví dụ: bài BÌNH CA của nhạc sĩ Phạm Duy

α

I have a dream, a song to

α

sing, to help me cope re-a-l-

- ty.

B. Lặp lại có sửa đổi:

- aa', aba', abcd a', abcdea', abcd a' b'...

Ví dụ: bài *MẸ YẾU* của nhạc sĩ *Phương Uyên*

Ánh sao đêm cho con sáng soi là Mẹ yêu. Khúc hát
ru con trong giấc mơ là Mẹ yêu. Mẹ là cánh chim cho con bay thật xa
Mẹ sưởi ấm cho tâm hồn con Mẹ yêu Dắt con
đi qua bao nỗi đau là Mẹ yêu Tiếng con yêu gọi tên suốt đời là Mẹ
yêu, Mẹ đừng mãi ra đi cho con nhớ cõi ời Mẹ yêu.

C. Lặp lại nét đặc biệt:

- a+, b+, ab+, c+, a+, b+, cx, dx, ex...

Ví dụ: bài *CON GÁI BẢY GIỜ* của nhạc sĩ *Quốc Hùng*.



...xin làm người đến đến nàng. Con gái bây giờ thích làm



duyên. Con gái bây giờ hay già và (Con...)

99. Đoạn bất thường dành cho những đoạn thơ hay văn tự do, có tính ngẫu hứng, phóng khoáng...

Ví dụ: bài **ANH BA HỒNG** của nhạc sĩ **Traàn Kiệt Tường**



Cố anh Ba Hùng, vốn thiết nồng dân đi



lính hơn năm trường vừa mới được huấn chương. Thắng

100. Vài ví dụ:

Ví dụ: bài **EM ƠI HÀ NỘI PHỐ** của nhạc sĩ **Phú Quang**, viết theo mô hình **a+ b+ c c' d e f g f g'**



Em ơi Hà Nội phố, ta còn em mùi hoàng lan ta còn em mùi hoa



sữa. Con đường vắng rì rào cơn mưa nhỏ Ai đó chờ



ai tóc xòa vai mềm Ta còn em cây bàng mờ cội mưa



đông Ta còn em nóc phố mờ cội mưa đông mảnh trăng mờ cội mưa



đông. Mưa đông năm ấy tiếng chuông cam trong căn nhà đỏ Tan lễ



chiều sao còn vọng tiếng chuông ngân. Ta còn em một màu xanh thời



gian một chiều phai tóc em bay chợt nhòa chợt hiện. Người ghé



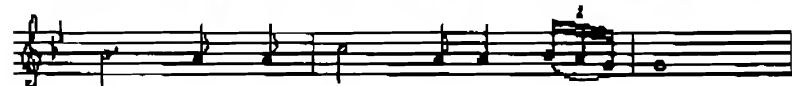
sĩ lang thang hoài trên phố bồng thây mình chẳng nhớ nổi một con



duong. Ta còn em hàng phố cũ râu phong và từng mái ngói xó



ngủ nghiêng nao nao kỷ niệm Chiều Hó Tây lao xao hoài con



sóng chợt hoảng hốt về từ bao giờ.

Bài tập 19

Bạn hãy sáng tác 5 đoạn theo mô hình loại II và ghi rõ các nhạc đề.

BÀI 20

MÔ HÌNH ĐOẠN LOẠI III

101. Ngoài những loại đoạn kể trên, còn có **những loại đoạn dài hơn 7 câu trở lên, gọi là loại đoạn III.**

102. Những loại đoạn này vì quá nhiều nhạc đề, nên người ta gom cứ 2 nhạc đề nhỏ lại thành 1 nhạc đề lớn. Mỗi nhạc đề lớn gọi là nhạc đề “dài hơi”, và ghi bằng ký tự: A, B, C, D...

103. Thực tế cũng không có gì phức tạp hay mới mẻ so với những gì đã học. Ta có những mô hình sau:

- ab, cd, ab, ef được ghi bằng:

A B A C.

- ab, cd, ae, fg được ghi bằng:

A B A' C.

- ab, cb, de, fb được ghi bằng:

A+ B+ C D+, v.v...

Ví dụ: bài *TIẾNG CHÀY TRÊN SÓC BOMBO* của nhạc sĩ Xuân Hồng đoạn I viết theo mô hình A (aa') B (a+ b+ c+ d)

A (a)

Lúa bắp bùng tiếng chày khua các cùm, cùm cụp

(a')

cùm, cùm cụp cùm các cùm cùm cụp cùm Đuốc ló

B (a+)

(b+)

ó bắp bùng lên ánh lửa sức Bom - bo rộn rã tiếng chày

(c+)

(d)

khua, bông con ra vòng để dòng dừa giả gạo ban

đêm vì ngày bận làm mùa

104. Những đoạn bất thường với những mô hình chứa các nhạc đề “dài hơi” như vừa mô tả, dùng cho những đoạn thơ, văn quá dài. Chỉ có cách này mới làm cho chúng trở nên trật tự đâu vào đó được.

105. Tới đây có thể tóm tắt:

- Ca khúc là **“bản văn được xướng lên thành cung ca điệu nhạc”**, nên ca khúc tùy thuộc vào bản văn.
- Kích thước và hình dáng của bản văn quyết định nên kích thước và hình dáng của ca khúc.
- Các mô hình đã học nhằm đáp ứng cho mọi loại bản văn.

- Nghệ sĩ được quyền tự do chọn *mô hình đoạn* nào mình thấy thích hợp, đó chính là tính tự do, thông minh, và cảm nhận riêng của mình được thể hiện.
- Những mô hình đoạn ghi trên, hay viết ra ví dụ, chỉ tạm nêu ra ít để dẫn chứng cho quy tắc cấu tạo đoạn, còn biết bao nhiêu là mô hình khác nữa sẽ do nghệ sĩ với trí tưởng tượng dồi dào nghĩ ra thêm.

Bài tập 20

Bạn hãy sáng tác 5 đoạn theo mô hình đoạn loại III để thực hành bài học trên.

PHẦN IV

SÁNG TÁC CA KHÚC.

Bài 21: Hình thể ca khúc.

Bài 22: Ca khúc các loại.

BÀI 21

HÌNH THỂ CA KHÚC

106. HÌNH THỂ CA KHÚC thông dụng có 2 đoạn:

- **Đoạn điệp khúc** (hoặc chỉ gọi là đoạn I):

- Ngắn.
- Dễ hát.
- Nội dung nhẹ chủ ý hô hào, tuyên tín, hoan hô, kêu gào, van xin...
- Một lời ca được hát đi hát lại nhiều lần (*điệp: lặp đi lặp lại, liền miện*).
- Đơn giản.
- Thường dành cho đám đông hát chung.

- **Đoạn tiểu khúc hay phiên khúc** (hoặc chỉ gọi là đoạn II):

- Dài.
- Khó hát.
- Nội dung nặng chủ yếu diễn tả, kể lể, tâm sự, miêu tả chi tiết.
- Nhiều lời ca dưới một giai điệu (*phiên: lần lượt, trở lại*), phức tạp.
- Thường dành cho một người hát cốt diễn tả được mọi tình tiết.

107. Hai đoạn phải tương phản hoặc đối chọi nhau như đã kể chi tiết ở trên, sẽ tạo ra sự thay đổi làm nổi bật nhau; để thêm phần tương phản, nghệ sĩ có thể củng cố bằng dùng những kỹ thuật khác như tạo tốc độ (tempo) khác nhau,

thang âm khác nhau, hòa âm đánh nổi, nhịp điệu đối nghịch, số nhịp chọi nhau...

108. Có nhiều cách trình bày *hình thể ca khúc*, ví dụ 3 cách sau:

- Cách 1: *phiên khúc – điệp khúc – phiên khúc.*

Ví dụ: bài THẠO LAỖM HẢI MỒA BAY âm nhạc của nhạc sĩ Trần Thanh Tường, lời của Lưu Thiên Nga.

Đoạn I



Thả làm hạt mưa rơi uớt tóc em một ngày
 Còn hơn anh phải đợi cuối đường chiều nắng
 phai. Thả làm hạt sương đêm uớt mắt em hương buồn
 còn hơn ôm giấc mộng chấp chờn cuốn ánh trăng.

Đoạn II



Thả như lá rơi lênh đênh trên mặt hồ Em
 nói yêu em Thả làm ngọn thông xanh
 đời mong có nhau

- Cách 2: phiên khúc + điệp khúc.

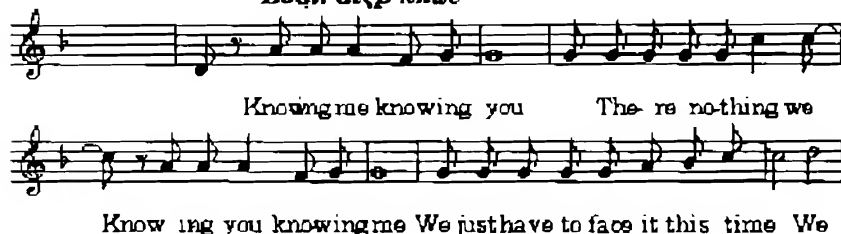
Ví dụ: bài *KNOWING ME KNOWING YOU* của ban nhạc Abba.

Đoạn phiên khúc



No more care free laugh ter
 Si - lence e - ver af - ter v.v... Wal
 king thru an em-pty house Tear's in my

Đoạn điệp khúc



Know ing me know ing you The re no thing we
 Know ing you know ing me We just have to face it this time We

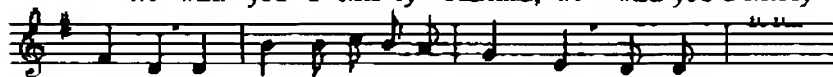
- Cách 3: điệp khúc – phiên khúc.

Ví dụ: bài CHRISTMAS SONGS dân ca quốc tế.

Đoạn điệp khúc



We wish you a Merry Christmas, we wish you a Merry



Christmas we wish you a Merry Christmas and a

Đoạn phiên khúc



Good ti - dings to you whe - re - ver you



are

Bài tập 21

Bạn hãy sáng tác 3 ca khúc 2 đoạn như đã mô tả.

BÀI 22

CA KHÚC CÁC LOẠI

109. Hình thể ca khúc có thể chỉ có 1 đoạn duy nhất như trường hợp các ca khúc dành cho thiếu nhi; hay có tới 3 đoạn, 4 đoạn... như trường hợp các ca khúc dành cho một đề tài phải diễn tả dài, hay đề tài có tính kể chuyện, tự bạch như các ca khúc trữ tình hôm nay đang thịnh hành trong giới trẻ.

Vì dụ: bài *THE CHRISTMAS TREE (O Tannenbaum)* dân ca Đức, chỉ một đoạn.



O Christ mas tree, o Christ- mas tree, I love your sprea ding



bran- ches 1. Your boughs so green in sum- mer's glow, will ne- ver fade in



wi- ter's snow O Christ mas tree o Christ- mas tree I love your sprea ding



bran- ches.

110. Dù ngắn, dù dài, vẫn tuân thủ quy tắc sáng tác đoạn ta đã học vừa qua, vì độ dài ngắn của ca khúc chẳng qua chỉ là việc ráp nối đoạn lại với nhau.

Bài tập 22

Bạn hãy sáng tác 3 ca khúc gồm có 3 đoạn.

PHẦN V

TÔ ĐIỂM CHO CA KHÚC.

Bài 23: Nhịp điệu trong ca khúc.

Bài 24: Thang âm dùng trong ca khúc.

Bài 25: Dấu lặng trong ca khúc.

Bài 26: Chuyển động và tốc độ của ca khúc.

Bài 27: Tô điểm ca khúc và vấn đề ngôn ngữ tô điểm.

Bài 28: Thích ứng ca từ (lời ca).

Bài 29: Viết cho ai hát? Hay tầm cỡ của ca khúc.

Bài 30: Cao trào của một ca khúc.

Bài 31: Tính độc đáo.

Bài 32: Tính dân tộc VIỆT NAM.

Bài 33: Cách ghi chép một ca khúc.

Bài 34: Có nên ghi tiết điệu và hợp âm không?

Bài 35: Cách đặt tên cho ca khúc.

Bài 36: Tên tác giả.

BÀI 23

NHỊP ĐIỆU TRONG CA KHÚC

111. **Nhịp điệu còn phong phú hơn cả giai điệu**, chẳng thế mà châu Phi tồn tại một thứ âm nhạc *duy nhịp điệu*, đã mê hoặc giới trẻ Mỹ, từ đó, biến tấu hay khơi nguồn ra những trào lưu nhạc Jazz, Agogo, Surf, Soul, Disco, cho đến nhạc Rap ngày nay.

112. Thử làm một trò chơi nhỏ: lấy **một giai điệu** với 5, 7 dấu nhạc, lần lượt thay đổi trường độ của hết dấu nhạc này đến dấu nhạc khác, sẽ cho ra biết **bao nhiêu là nhịp điệu** mới

Ví dụ chỉ 5 dấu nhạc: đô, rê, mi, fa, sol mà thôi

Cung một số nhịp 4



Chính vì vậy, nói: **nhịp điệu là sức sống của giai điệu, là hơi thở của giai điệu, quả không ngoa.**

113. Điều đáng nói, **nhịp điệu của một giai điệu (hay của một ca khúc, hoặc bất kỳ tác phẩm âm nhạc nào khác) luôn khởi phát, phản ánh, vừa là khuôn đúc mà cũng vừa là sản phẩm của nhịp điệu con người nhạc sĩ, người sáng tác nên giai điệu đó.** Vì mỗi người có một nhịp điệu riêng, nhịp điệu này cô đúc từ nhịp điệu sinh học, nhịp điệu hoạt động của tinh thần, nhịp điệu cử động của thể xác, nhịp điệu của sinh hoạt thường nhật giữa xã hội, của tiếp xúc... tất cả tạo thành một tổng thể nhịp điệu rất riêng của mỗi người không ai giống ai. Ví dụ: nhìn thấy một người đi từ xa đến, tuy chưa thấy rõ diện mạo, nhưng tôi biết ngay đó là anh bạn của tôi qua cái “tướng” (nhịp điệu) của anh ta; hay, chỉ với một cách vói tay cầm ly nước đưa lên miệng uống, đã chẳng ai giống ai.

114. Nói cách khác, nếu ở giai điệu, tác giả còn có thể “đóng kịch”, che giấu hay ngụy trang mình, thì ở nhịp điệu, tác giả không thể phủ nhận những dấu ấn rất riêng của chính mình.

115. Ngoài ra còn có một loại nhịp điệu nữa, **nhịp điệu này do bản văn: từng từ, hay từng cụm 2 từ, cụm 3 từ... khiến mỗi bản văn hiển hiện một nhịp điệu-ngôn ngữ riêng**, tuy vậy, nhịp điệu của tác giả cũng bao phủ lồng chụp lên tất cả.

116. Từ khái niệm trên, ta đi đến nhận định một số điều nên giữ và một số điều nên tránh trong khi sáng tác nhịp điệu cho một ca khúc:

A. NÊN GIỮ:

- Nhịp điệu phải phản ánh trung thực bản văn.
- Hợp lý cho hơi thở ca sĩ.
- Nên thử đi thử lại nhiều thứ nhịp điệu cho đến khi thấy ưng ý nhất.

B. NÊN TRÁNH:

- Nhịp điệu không tự nhiên: ví dụ dùng nhiều quá những chùm dấu bất thường như liên 3 (nhiều liên 3 theo nhau sẽ trở thành nhịp kép), liên 2 (nhiều liên 2 theo nhau sẽ trở thành nhịp đơn). đảo phách (nhiều đảo phách trở nên thiếu trong sáng trong toàn tác phẩm), nghịch phách (nhiều nghịch phách quá sinh “nắc cục”)...

Ví dụ: những kinh xuất sau đây nên tránh:



- Cắt đôi một cụm từ, ví dụ: “yêu... thương”. “chúng... ta phải gắn.. bó”.

Ví dụ: những bất cần nên tránh sau đây:



- Khởi đầu ca khúc và trước khi kết thúc ca khúc, không nên hồi hã.
- Những từ đơn như: *tôi, yêu, sống, trời...* hoặc gặp những từ đặc biệt ít nghe, không nên dùng âm

hình quá nhỏ, làm người thưởng thức không kịp nghe, hóa ra khó hiểu nội dung tác phẩm.

Ví dụ: những sơ sót nên tránh như sau:



toát lên từ hồn đất đất rất linh thiêng ngàn biệt sĩ chết thật hùng anh

- Nhịp điệu phải dễ diễn tả, chứ không bắt chước, mô phỏng, khoe khoang trình độ hay theo thời trang.

Bài tập 23

Bạn hãy sáng tác 3 ca khúc, với nhịp điệu có chủ ý khởi phát từ con người và bản văn

BÀI 24

THANG ÂM DỪNG TRONG CA KHÚC

117. THANG ÂM là xương sống của một tác phẩm âm nhạc nói chung, ca khúc nói riêng.

một thang âm tiêu biểu trong tự nhiên



118. Mỗi dân tộc có âm nhạc riêng nên có thang âm riêng (vì thang âm là mẫu mã của một nền âm nhạc).

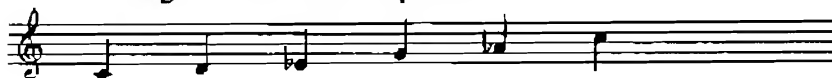
thang âm 7 âm của Âu châu



thang âm 5 âm của Việt Nam và Trung Hoa



thang âm 5 âm của Nhật Bản



thang âm 5 âm của các dân tộc Tây Nguyên Việt Nam



119. Tuy vậy chỉ thang âm thôi, chưa đủ để nói lên dân tộc tính của dân tộc sản sinh ra thang âm đó, vì ngày nay, mỗi giao lưu-trao đổi giữa các dân tộc trên thế giới trở nên dễ dàng, thường xuyên, thân thiết, và tự nhiên, nên việc pha trộn, vay mượn, sao chép... là việc tất yếu, ví dụ ban The Beatles nổi tiếng của Âu châu, vẫn mượn thang âm Nhật Bản để sáng tác một tác phẩm được nhiều người ưa chuộng: "Japan music", nhạc trẻ Âu Mỹ vay mượn thang âm của âm nhạc châu Phi, châu Á v.v...

120. Điều trên khẳng định chúng ta có thể lấy bất kỳ thang âm nào cũng được, để sáng tác, miễn diễn tả được cảm xúc cách trung thực và hiệu quả. Vậy bạn nên tìm tòi, thu thập, và lưu trữ cho nhiều loại thang âm, để dùng khi cần, nhưng đồng thời cũng làm giàu cho giai điệu tiềm ẩn trong đầu bạn.

Ví dụ: vài giai điệu bằng một số thang âm được định ra trước.

giai điệu trên thang âm Âu châu



giai điệu trên thang âm Việt Nam



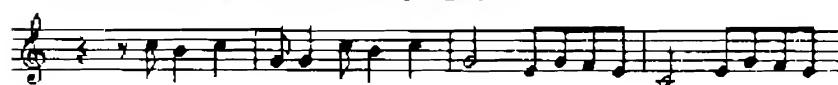
giai điệu trên thang âm Trung Hoa



giai điệu trên thang âm Nhật Bản



giai điệu trên thang âm Tây Nguyên



121. Còn có thể sáng tạo thang âm theo ý mình muốn, vì làm như vậy, khả năng làm cho ca khúc của bạn trở nên độc đáo là điều dễ thực hiện.

Ví dụ: vài giai điệu trên một số thang âm tự tạo.

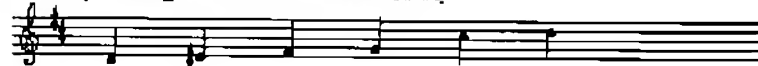
tạo một thang âm C không có dấu mi và fa



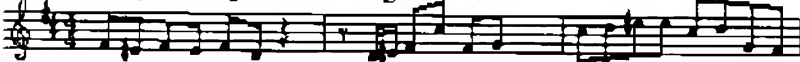
một giai điệu từ thang âm trên



một thang âm hoàn toàn mới lạ



giai điệu xuất phát từ thang âm trên



122. Cuối cùng, xác định trước thang âm cho ca khúc mình sắp viết là thế, nhưng đôi lúc không nghĩ đến thang âm

trước, cứ để mặc cho cảm xúc trào tràn ra thành hứng nhạc cũng là điều các nhạc sĩ thời danh thường làm.

Bài tập 24

*Bạn hãy sáng tác một ca khúc, với thang âm Tây Nguyên gồm chỉ 6 dấu nhạc: **đồ, mi, fa, sol, si, đô**. Sau đó, hãy tạo ra 5 thang âm mới, và sáng tác 5 ca khúc bằng 5 thang âm ấy.*

BÀI 25

DẤU LẶNG TRONG CA KHÚC

123. Trong cuộc sống thường ngày, im lặng đôi lúc là một cách nói súc tích và hữu hiệu. **Im lặng trong âm nhạc càng là một phương tiện diễn tả khá hữu hiệu hay còn là một nghệ thuật để diễn tả ý tưởng** nếu thành thạo và khéo léo.

124. Dấu nghỉ có 3 công dụng:

- Lấy hơi.
- Chấm câu, ngắt ý.
- Diễn tả cảm xúc hồi hộp, căng thẳng, e thẹn, bối rối, xúc động, ngập ngừng, hoặc cả đến sự dứt khoát...

125. **Khi dùng dấu nghỉ để lấy hơi, nhạc để sẽ thêm có sức sống, nhất là khi đặt nó sau một câu nhạc dài làm người hát hay người thưởng thức nghe cảm thấy căng thẳng, sau một dấu nhạc ngắn dài làm ca sĩ lẫn thính giả thấy đúng lúc, hợp lý, và dễ chịu, lúc đó dấu nghỉ chấm câu sẽ đạt sức sống.**

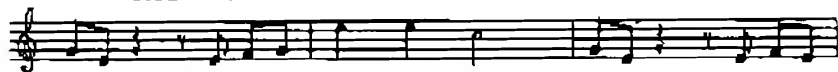
Vì dụ: bài CECILIA của nhạc sĩ Simon & Garfunkel

CECILIA

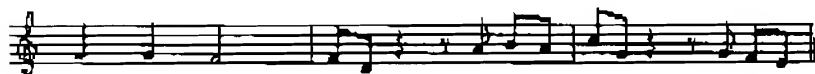


dấu nghỉ dùng để lấy hơi và tổ điểm cho giai điệu thêm đẹp

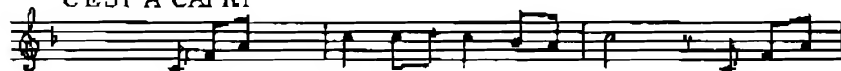
TRÊN CẦU SÔNG KWAI



dấu nghỉ dùng để diễn tả xúc động phấn khích



C'EST A CAPRI



dấu nghỉ dùng để chấm câu ngắt ý



126. Khi dùng dấu nghỉ để chấm câu, ngắt ý, đoạn nhạc trở nên rành mạch, sáng sủa và gãy gọn, nhất là

sau một nhạc đề, hay sau một vế. Lúc đó dấu nghỉ sẽ có sức sống.

Ví dụ: bài *DOES YOUR MOTHER KNOW* của ban nhạc Abba.



You're so hot tea-ting me. You're so blue But I
can't take a change on a

127. Khi dùng dấu nghỉ để diễn tả những cảm xúc: hồi hộp, e thẹn, ngập ngừng, xúc động, khó nói, tức giận... những dấu nghỉ ấy có độ dài được cân nhắc, do lường tỉ mỉ, sẽ làm cho những cảm xúc ấy trở nên sống động.

Ví dụ: bài *NHẠC RỪNG* của nhạc sĩ Hoàng Việt.



Cúc cúc cúc cúc chim
rừng ca trong nắng im nghe! im
nghe! về rừng kêu liên miên.

128. Nói tóm, dấu nghỉ là một phương tiện tốt cho diễn tấu, thưởng thức, nhất là gửi gắm cảm xúc tới người nghe, nếu sử dụng thành thạo, giai điệu có thể trở nên sắc sảo hơn. Chính nó còn làm cho nhịp điệu thêm hấp dẫn.

129. Tuy nhiên nên tránh xa lối đặt dấu nghỉ vô căn cứ, khiến trở nên vô hồn, làm nhịp điệu ngượng nghịu và làm cho giai điệu thêm khó hiểu, trong số đó có lối dùng quá nhiều dấu nghỉ sinh nát vụn giai điệu, hay làm cho nhịp điệu hỗn hển hoặc “nấc cục”.

Bài tập 25

Bạn hãy sáng tác 5 ca khúc trong đó sử dụng dấu nghỉ như đã mô tả.

BÀI 26

CHUYỂN ĐỘNG VÀ TỐC ĐỘ CỦA CA KHÚC

130. CHUYỂN ĐỘNG (mouvement) là cách thức tiến hành toàn bộ tác phẩm. Nghĩa là ca khúc có bao nhiêu đoạn, và cách dàn trải các đoạn trong thời gian thế nào.

Để dễ hiểu, thử dùng một ví dụ ở lãnh vực giao thông đường bộ:

Có 2 bạn cùng từ TP. Hồ Chí Minh ra thủ đô Hà Nội, cả 2 đều chia cuộc hành trình ra làm 2 đoạn: đoạn I: Hồ Chí Minh – Huế, đoạn II: Huế – Hà Nội, rồi cả hai hẹn nhau đến đúng giờ G.

- Bạn A đi: đoạn I nhanh, đoạn II chậm.

- Bạn B đi: đoạn I chậm, đoạn II nhanh.

Đó là 2 cách chuyển động khác nhau.

Hát một ca khúc (từ 2 đoạn trở lên) cũng tương tự như thế, gọi đó là chuyển động của một ca khúc.

131. TỐC ĐỘ (vitesse hay quen gọi bằng tiếng Ý là tempo) là vận tốc của mỗi đoạn.

Tiếp theo ví dụ trên.

- Bạn A đi: đoạn I: 60 km/giờ, đoạn II: 30 km/giờ.

- Bạn B đi: đoạn I: 40 km/giờ, đoạn II: 70 km/giờ.

Đó là 2 vận tốc chậm, nhanh, khác nhau.

Hát mỗi đoạn của ca khúc cũng tương tự như vậy, gọi đó là vận tốc của mỗi đoạn.

132. **CHUYỂN ĐỘNG** tương quan chặt chẽ với bố cục, còn **TỐC ĐỘ** thì làm cho **CHUYỂN ĐỘNG** có ý nghĩa. Cả hai góp phần làm cho ca khúc nên hoàn hảo hơn.

Vì dụ: bài **HÀNH KHÚC NGÀY VÀ ĐÊM** của nhạc sĩ Phan Huỳnh Điểu.

Đoạn I: Nhịp tự do - Chậm

The first section of the musical score is in a free, slow tempo. It consists of three staves of music. The first staff has a treble clef and a key signature of one flat (B-flat). The melody is written in a simple, lyrical style. The lyrics are: "Rất dài và rất xa, là những ngày thương nhớ." The second staff continues the melody. The third staff is a single line of music with the lyrics "U.U..." below it.

Rất dài và rất xa,
là những ngày thương nhớ.
U.U...

Đoạn II: Nhịp đi - Nhanh

The second section of the musical score is in a walking, fast tempo. It consists of five staves of music. The first staff has a treble clef and a key signature of one flat (B-flat). The melody is written in a more rhythmic, dance-like style. The lyrics are: "Anh đang mua hành quân pháo lên đài chiến" The second staff continues the melody. The lyrics are: "địch Bối bối đêm vui kịch cỡ nghe" The third staff continues the melody. The lyrics are: "tiếng pháo ran. Ngôi sao như mắt" The fourth staff continues the melody. The lyrics are: "anh trong những đêm khó ngủ" The fifth staff is a single line of music with the lyrics "U.U..." below it.

Anh đang mua hành quân pháo lên đài chiến
địch Bối bối đêm vui kịch cỡ nghe
tiếng pháo ran. Ngôi sao như mắt
anh trong những đêm khó ngủ
U.U...

133. Cần tính toán chuyển động và tốc độ của ca khúc mình viết ra, nhất là ca khúc có từ 2 đoạn trở lên.

134. Ngược lại, nếu một ca khúc có nhiều đoạn, chuyển động đều đều bằng một vận tốc duy nhất, ca khúc sẽ trở nên nhạt nhẽo.

Bài tập 26

Bạn hãy sáng tác 5 ca khúc trong đó thiết kế chuyển động và tốc độ thật chi tiết.

BÀI 27

TÔ ĐIỂM CA KHÚC

VÀ

VẤN ĐỀ NGÔN NGỮ TÔ ĐIỂM

135. **TÔ ĐIỂM TÌNH CẢM:** nội dung bản văn, quãng được dùng trong giai điệu, và thang âm, ba yếu tố đó đủ để nói lên tình cảm của một ca khúc: vui hay buồn. Tuy nhiên ở từng thời điểm đôi khi có những tình tiết phức tạp hay tinh tế hơn cần phải thay đổi chút ít, người ta thêm những ghi chú vào tác phẩm, gọi việc ghi chú đó là **TÔ ĐIỂM TÌNH CẢM** cho tác phẩm.

136. **TÔ ĐIỂM TỐC ĐỘ:** tốc độ đã ghi rõ tường thế đã đủ, nhưng người ta không diễn tấu một tác phẩm với tốc độ máy móc, mà có những chỗ nội dung đòi phải uyển chuyển, linh động, tức có sự thay đổi đi đôi chút, nên cần thêm những ghi chú, gọi đó là việc **TÔ ĐIỂM TỐC ĐỘ** cho tác phẩm.

137. **TÔ ĐIỂM CÁCH DIỄN TẤU:** tường diễn tấu đơn giản, nhưng thực ra phải có những ghi chú tinh tế hơn:

- Cách diễn lớn nhỏ: Mạnh.

Vừa.

Nhẹ.

- Cách diễn âm sắc : Vô cảm (non-expressivo).

Biểu cảm (expressivo).

Mềm nhe chảy (legato).

Tách tiếng (staccato).

Nặng chậm (marcato).

Lời nhịp (rubato).

138. NGÔN NGỮ TÔ ĐIỂM. Tất cả những cách tô điểm trên, môn học nhạc lý đã tiên liệu sẵn những từ ngữ thích đáng, ta chỉ việc tìm trong đó những từ cần dùng, hoặc thấy không thích hợp, có thể tự tạo ra từ ngữ khác, tuy nhiên, nên lưu ý quy tắc nhỏ về ngôn ngữ tô điểm sau đây: có 2 loại ngôn ngữ tô điểm:

- Tiếng Ý: có sẵn trong các sách nhạc lý, vì tiếng Ý là ngôn ngữ quốc tế trong lãnh địa âm nhạc.
- Tiếng mẹ đẻ của tác giả: nếu không dùng ngôn ngữ quốc tế thì dùng ngôn ngữ của mình.

Nói chung, quy tắc trên cốt cho mọi người hiểu rõ ý tác giả mà làm cho đúng. Đó là trọng tâm của vấn đề tô điểm và ngôn ngữ tô điểm.

Bài tập 27

Bạn hãy sáng tác 5 ca khúc trong đó bạn tô điểm đầy đủ mọi chi tiết đã được mô tả..

BÀI 28

THÍCH ỨNG CA TỪ (LỜI CA)

139. Một ca khúc hát lên không nghe rõ lời ca, ca khúc ấy gần như bị thất bại 80%, vì ***“ca khúc là bản văn được xướng lên thành cung ca điệu nhạc”***. Nhưng làm sao cho hoàn hảo bởi đôi lúc muốn hay hơn, nhạc đã vượt khỏi lời ca để đi riêng, khiến lời ca nghe bị méo mó, lơ lơ, hay mập mờ khó hiểu nhất là trùng vào chỗ phải hát nhanh? – Thưa lúc ấy phải dùng kỹ thuật thích ứng lời ca: tức dùng những mảnh lời uốn lời ca theo giai điệu.

140. Những mảnh lời (tùy theo bản văn là của mình hay của người khác) đó là:

- 1) **Thay đổi chữ có cùng một ý nghĩa.** Ví dụ: *người yêu bằng người tình, chân lý bằng sự thật, ca hát bằng hát ca, nước mắt bằng lệ rơi v.v...*
- 2) **Đảo lộn một cụm từ mà ý nghĩa vẫn còn nguyên.** Ví dụ: *yêu em muôn kiếp bằng muôn kiếp yêu em, đau có thương đau bằng thương đau nếu có, giận nhau làm gì bằng mắc gì giận nhau, đôi lời tâm sự bằng tâm sự đôi lời...*
- 3) **Lặp lại một từ, một cụm từ, hay nhiều hơn một cụm từ.** Ví dụ: *khớp con ngựa (ngựa) ô, khuyên ai (ai) đi lấy (đi lấy) chồng xa, ta yêu mình muôn kiếp (yêu mình muôn kiếp),*
- 4) **Thêm từ vào trước hay sau trong phạm vi gần quanh đó.** Ví dụ: *mặt trời (trăng) mặt trăng,*

trăm hoa (màu) đua nở muôn màu, tình yêu (cay đắng) dầu có dãi dầu đắng cay.

5) **Đảo lộn cả một câu thơ.** Ví dụ: *đố ai quét sạch lá rừng, để tôi khuyen gió gió đừng rung cây bằng quét sạch lá rừng ư đố ai...*

6) **Thêm những chữ đệm nguyên âm a, i, u, ô.** Ví dụ: *cô nàng (ư à) xinh ghê! thân em như cánh bèo (ơ, ó) dạt trôi.*

7) **Thêm những chữ đệm cá biệt.** Ví dụ: *(tang tình) như không (là tình) như không, (ầu ơ ở ơ) trần trở, (tình bằng) có cái trổng com, (ố mấy) bông mà nên bông.*

8) **Thêm những trợ từ.** Ví dụ: *yêu (là) yêu, bông (mà) nên bông, yêu nhau (thời).*

141. Thích ứng lời ca với nhạc hững bằng những kỹ thuật này vừa tiện mà còn đem lại màu sắc dân tộc tính Việt Nam cho ca khúc nữa

Bài tập 28

Bạn hãy sáng tác 5 ca khúc trong đó bạn ứng dụng những kỹ thuật sửa lời ca.

BÀI 29

VIẾT CHO AI HÁT?

HAY

TÂM CỬ CỦA CA KHÚC

142. Trước khi sáng tác ca khúc, nên nhắm đối tượng, bằng cách đặt câu hỏi: “Ai hát ca khúc này?”. Đối tượng là thiếu nhi hay người lớn, đám đông hay ca sĩ, nam hay nữ, ca sĩ chuyên nghiệp hay ca sĩ nghiệp dư..

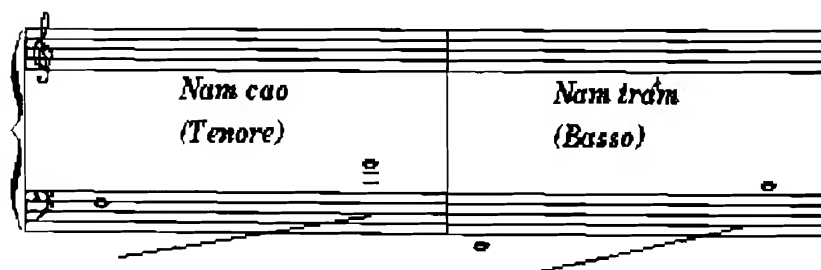
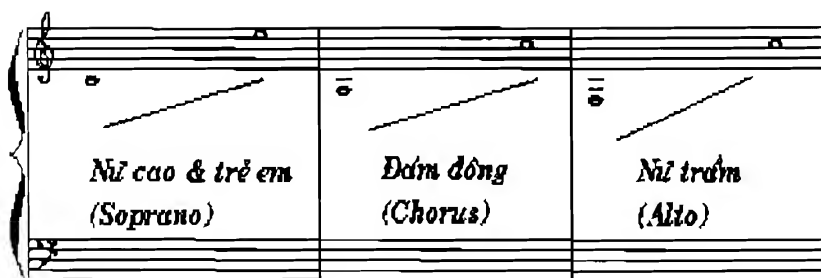
143. Tùy theo đối tượng, tầm cỡ (*hát lên cao và hát xuống thấp*) trong ca khúc (*không giống trong hợp xướng*) khác nhau, ghi ra cách tương đối như sau:

A. Giọng hát viết bằng chìa khóa Sol 2:

- Trẻ em & nữ cao: xuống thấp đến **đồ** – lên cao đến **mí**.
- Nữ trầm: xuống thấp đến **fa** - lên cao đến **đố**.
- Đám đông: xuống thấp đến **la** - lên cao đến **đố**.

B. Giọng hát viết bằng chìa khóa Fa 4:

- Nam cao: xuống thấp đến **mì** – lên cao đến **sól**.
- Nam trầm: xuống thấp đến **mì trầm** – lên cao đến **đố**.



144. Có vài điểm cần lưu ý:

- Nếu viết cho một đối tượng, mà quên tầm cỡ, bài hát sẽ bị chê.
- Giai điệu nằm trong tầm cỡ làm cho người hát thoải mái, nhưng khi cần đẩy giai điệu lên cao để diễn tả, nên lên cao xong trở xuống ngay, tránh không “treo” lâu tại chỗ.

Bài tập 29

Bạn hãy sáng tác 5 ca khúc ứng dụng bài học tầm cỡ cho thiếu nhi, nữ cao, nữ trầm, nam cao, và đám đông.

BÀI 30

CAO TRÀO CỦA MỘT CA KHÚC

145. **CAO TRÀO** là nơi (cách) phát triển tột đỉnh một tác phẩm. Tác phẩm nghệ thuật nào cũng hàm chứa cao trào. Nói rộng ra bất kỳ sự sống hay phần lớn những sự cử động đều có cao trào, *ví dụ cao trào của đời sống con người thường ở vào tuổi 50, của một thể chế chính trị là thời hoàng kim, của một cơn lũ là đỉnh lũ...*

146. Nhờ cao trào, ca khúc không tẻ nhạt và gây buồn chán. Và đây là một bí quyết của sáng tác ca khúc hay.

147. Cao trào thường được dùng cho nội dung, ở chỗ nội dung nở rộ hết ý, dùng mọi kỹ thuật *ví dụ đẩy giai điệu lên cao, hoặc cho nhịp điệu bỗng khác lạ, hoặc đắp hòa âm vào cho đầy tràn màu sắc hoặc màu sắc lạ, hoặc cách diễn tả lớn mạnh...* Tất cả đánh nổi, nở rộ, bùng lên, sáng rực, nổ tung... khác thường, làm người nghe chú ý hoặc xúc động mạnh.

Vi dụ: bài MÙA XUÂN TRÊN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH của nhạc sĩ Xuân Hồng.

Vừa phải - Nhiệt tình



Mùa xuân này về trên quê hương khắp đất

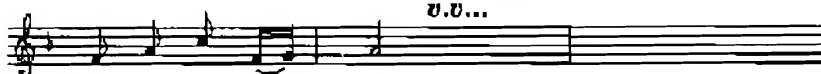


U.U...

trời biển rộng bao la...



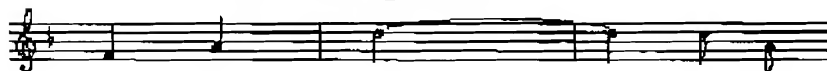
Thành phố Hồ Chí Minh năm nay mùa xuân



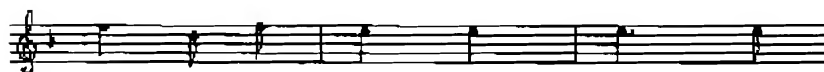
U.U...

về rợp bóng cờ bay..

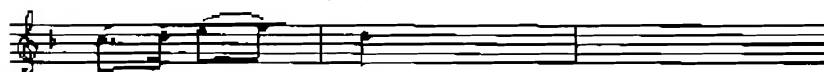
Cao trào bằng độ cao



Mùa xuân trên thành



phố Hồ Chí Minh quang vinh O!



đẹp biết bao

148. Cao trào ít khi dùng cho giai điệu trống không mà chẳng hàm ý gì trừ viết cho khí nhạc, tuy nhiên, hễ có cao trào, tác phẩm hay riêng ca khúc đều trở nên hấp dẫn hơn rất nhiều.

Bài tập 30

Bạn hãy sáng tác 5 ca khúc ứng dụng bài học ca trào bằng độ cao của giai điệu, bằng biến cố về nhịp điệu, bằng hòa âm đặc biệt, bằng màu sắc diễn tấu, bằng biến cường (lớn hay nhỏ) . .

BÀI 31

TÍNH ĐỘC ĐÁO

149. Một tác phẩm nghệ thuật, nếu muốn tồn tại trong lòng người, phải **ĐỘC ĐÁO**.

150. Một tác phẩm nghệ thuật, riêng ca khúc đang được đề cập đến, **ĐỘC ĐÁO** nghĩa là phải:

- **Độc lập:** không dựa vào tác phẩm nào để khai sinh.
- **Độc nhất:** không giống tác phẩm nào của ai kể cả những tác phẩm trước đó của chính tác giả.
- **Độc sáng:** tự tỏa sáng, tức mang đến cho nhân loại một điều gì đó mới lạ.

151. Muốn **ĐỘC ĐÁO**, ca khúc phải được sáng tác bằng:

- Sự suy tư chín chắn.
- Cảm xúc có thật.
- Sự sắp xếp trật tự cách tinh vi.

152. Muốn có tính **ĐỘC ĐÁO**, ca khúc chỉ cần tỏa sáng một trong những phương diện: **giai điệu, nhịp điệu, hòa âm, hay lời ca.**

153. **ĐỘC ĐÁO Ở GIAI ĐIỆU:** là khi giai điệu hay, gây xúc động, hoặc có một đặc điểm nào đó gây chú ý đặc biệt.

Ví dụ: bài SAO EM NỖ VỘI LẤY CHỒNG nhạc của nhạc sĩ Trần Tiến, ý thơ của Hoàng Cầm.

nhạc tổ độc đáo **nhạc tổ độc đáo**

Lời ru buồn nghe mệnh mang mệnh V.V... **nhạc dạo**

nhạc tổ độc đáo **nhạc tổ độc đáo**

Ngày lấy chồng em đi qua con V.V... **nhạc dạo**

Bước vàng.. **nhạc tổ độc đáo**
nhạc dạo phòng diện

Ru em thời thiếu nữ xa... V.V... **nhạc tổ độc đáo**
nhạc dạo phòng diện

Ru em... V.V... **nhạc tổ độc đáo**
lên chồng

Đâu bóng hơi điều.. V.V... **nhạc tổ độc đáo**
vội lấy chồng.

154. **ĐỘC ĐÁO Ở NHỊP ĐIỀU:** Khi ca khúc có nhịp điệu làm người nghe nhớ ngay mỗi khi nhắc đến.

Ví dụ: bài *RIVER OF BABYLON* của ban nhạc Boney M.

độc đáo ở nét tương phản tiết tấu giữa các nhạc đề

nhịp dồn dập xuôi nhịp ngược nhịp

① Hm... Hm... By the rivers of Ba - by - lon

nhịp thư thả nhịp thư thả

② there we sat down ③ Ye - ah we

nhịp dồn dập xuôi nhịp ngược nhịp

④ wept when we re - mem - bered Zi - on

155. **ĐỘC ĐÁO Ở HÒA ÂM:** khi ca khúc có hòa âm gây chú ý, khiến người nghe thấy mới lạ, không lẫn lộn vào đâu được với hòa âm của những ca khúc khác.

Ví dụ: bài *LOVE IS BLUE*.

độc đáo ở nét hòa âm: có chuyển thể, nhưng rất tự nhiên nên nghe nhẹ nhàng và sáng sủa như chỉ để đỡ lời.

thang âm Em

thang âm G

Em A D7 G

Blue, blue, my world is blue.

HT.I HT.(IV-II) HT.V7/thang âm em HT.I/tđ. em

Em C D7 G

Blue is my world now I'm wi - thout you

HT.VI/tđ. em HT.IV/tđ. em HT.V7/tđ. em HT.I/tđ. em

Ghi chú: HT là hợp thanh hay hợp âm (accord).

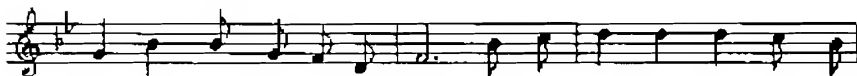
156. **ĐỘC ĐÁO Ở LỜI CA:** khi bản văn có giá trị văn chương cao, hay nội dung bản văn có giá trị tinh thần, hoặc lời ca có những từ gây chấn động, làm xao xuyến... khiến người nghe nhớ mãi.

Ví dụ: bài QUỐC CA của nhạc sĩ Văn Cao.

dộc đáo ở lời ca gãy gọn và hùng hồn, chuyển tải nội dung có tính khiêu khích, hiện tại, và tương lai của một dân tộc, để biến nên lời kêu gọi, đặc biệt hơn, lời kêu gọi này không hề lỗi thời.



Đoàn quân VIỆT NAM đi, chung lòng yêu quốc Bức chân
Đoàn quân VIỆT NAM đi sao vàng phất phới Dắt giương



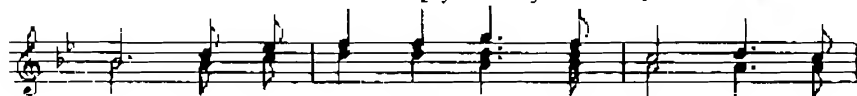
dẫn vang trên đường gập ghềnh xa Cờ in máu chiến thắng mang hồn
nòi quê hương qua nơi lẫm than Cùng chung sức phấn đấu xây đời



nước Súng ngoài xa chen khúc quân hành ca Đường vinh
mới Đứng đầu lên gông xích ta đập tan Từ bao



quang xây xác quân thù Thắng gi leo cùng nhau lập chiến
lầu ta nuốt căm hờn Quyết hy sinh đời ta tươi thắm



khu Vì nhân dân chiến đấu không ngừng Tiến mau
hơn Vì nhân dân chiến đấu không ngừng Tiến mau



ra sa trường Tiến lên Cùng tiến
ra sa trường Tiến lên Cùng tiến



lên Nước non VIỆT NAM ta vững bền. (Đoàn quân VIỆT)
lên Nước non VIỆT NAM ta vững bền

Bài tập 31

*Bạn hãy sáng tác 4 ca khúc, và cố gắng sao cho mỗi ca khúc ấy có một điểm đặc đáo: **giai điệu, nhịp điệu, hòa âm, lời ca.***

BÀI 32

TÍNH DÂN TỘC VIỆT NAM

157. **TÍNH DÂN TỘC VIỆT NAM** là nét đặc trưng của người Việt Nam ẩn hiện trong suốt ca khúc, giúp người nghe không lầm lẫn được với các ca khúc các nước khác. Có vài điểm cần lưu ý:

- Muốn gọi là ca khúc Việt Nam nhất thiết ca khúc đó phải có **tính Việt Nam**.
- Cần phải có **tính Việt Nam** để phân biệt giữa muôn vàn ca khúc của các nước, đồng thời để người Việt khi hát và thưởng thức, cảm thấy thỏa mãn tâm hồn, cảm thấy hãnh diện và nhất là tâm hồn được ngày thêm tô đậm bản sắc dân tộc.
- Cần giới thiệu cho thế giới biết tâm hồn Việt Nam.
- Cần lưu lại cho thế hệ sau, đồng thời làm giàu thêm kho tàng âm nhạc Việt Nam giữa lòng thế giới.
- Cần có **tính Việt Nam** để ca khúc có thể lưu danh và bất hủ.

158. Muốn một ca khúc có **TÍNH DÂN TỘC** nào đó, ví dụ dân tộc X, cần có đủ 3 yếu tố:

- **Người sáng tác là người dân tộc X.**
- **Sáng tác bằng ngôn ngữ của dân tộc X.**
- **Sáng tác cho người dân tộc X. hát.**

159. Vậy muốn ca khúc có **tính dân tộc Việt Nam** cũng phải do nhạc sĩ Việt Nam, viết bằng tiếng Việt Nam, và cho người Việt Nam hát. Tại sao? – Vì chỉ có nhạc sĩ Việt Nam mới có cái quốc hồn quốc túy từ bao đời cô đúc trong lòng mà

người ngoại quốc nào dù giỏi cách mấy cũng không thể có được; mỗi thứ tiếng có chứa quốc hồn quốc túy qua mẹo luật của ngôn ngữ (*legibus linguae*), đặc tính ngôn ngữ (*ingenio linguae*), rồi từ ngôn ngữ sinh ra âm nhạc (thử lấy một bài hát Việt Nam dịch ra tiếng nước ngoài, sẽ thấy mất đi rất nhiều chất đặc biệt của dân tộc Việt Nam); vì sáng tác cho người Việt Nam hát, nên giai điệu và nhịp điệu đều thích hợp riêng với người Việt Nam.

160. Có nhiều ca khúc Việt Nam bắt chước thật giống giai điệu và nhịp điệu của ca khúc nước ngoài thì sao? – Không sao! So với những ca khúc dùng thang âm Việt Nam có nhiều quãng nhạc đặc trưng của dân ca Việt Nam (q.4 đúng, q.5 đúng, xen lẫn q.8 đúng, v.v...), nhịp điệu của dân ca Việt Nam, lời ca bằng thi ca Việt Nam, hay cách nói, chữ đệm, trợ từ (*xem lại bài học 28*), luyện láy... của riêng Việt Nam, thì các ca khúc ấy có ít tính Việt Nam mà thôi, chứ không hoàn toàn mất đi tính dân tộc Việt Nam.

161. Vậy, muốn cho ca khúc của bạn đậm đà **tính dân tộc Việt Nam** một cách rõ ràng, bạn nên thực hiện những điểm cụ thể sau đây:

- Dùng bản văn bằng thơ hay văn vần: bằng tiếng Việt Nam do chính người Việt Nam sáng tác.
- Tôn trọng tuyệt đối 6 dấu giọng (sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng, và không dấu) của bản văn.
- Tôn trọng câu cú, và nhịp điệu của từng câu thơ, hay văn vần đó.
- Nếu cần, thêm những từ đệm: *rằng, thì, là, mà, hay tang tình, tình bằng, ầu ơ, hò lơ, í a*, hoặc lặp lại một từ như *tình yêu (yêu), khớp con ngựa (ngựa)*...
- Nếu cần, dùng chính thang âm ngũ cung của dân tộc.

- Hoặc thêm vào những luyện láy mà dân ca đã thường sử dụng.

Ví dụ: bài ĐỐ AI của nhạc sĩ Ngọc Kôn.

thang âm ngũ cung: rê-fa-sol-la-dô-rê



Đố ai quét sạch (ơ.)



lái rừng, Để



tôi khuyên gó (gó) đừng (là đừng) rung



cây (ư... cây)

Bài tập 32

Bạn hãy sáng tác 5 ca khúc có nhiều tính dân tộc Việt Nam.

BÀI 33

CÁCH GHI CHÉP MỘT CA KHÚC

162. Nếu ca khúc 1 đoạn, bạn chỉ cần ghi dấu Hoàn (point de reprise) để người hát diễn đi diễn lại khi cần.

Ví dụ:



163. Nếu ca khúc 2 đoạn, bạn có 2 cách ghi dấu hoàn cho 2 trường hợp.

Ví dụ:

Kiểu 1

đoạn A phải diễn 3 lần



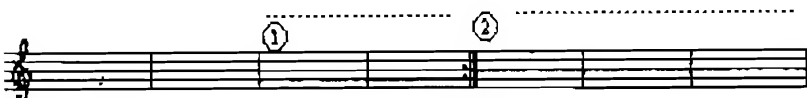
đoạn B chỉ diễn 1 lần



Nghĩa là diễn đoạn A 2 lần. Rồi diễn đoạn B 1 lần. Trở lại diễn đoạn A 2 lần thì Hết.

Kiểu II

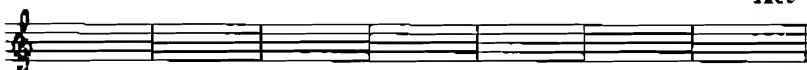
đoạn A: diễn 2 lần



đoạn B: diễn 1 lần



đoạn A: diễn lại 1 lần cuối rồi hết



164. Nếu ca khúc có 3 đoạn, bạn có những cách ghi dấu *hoan* tương tự ca khúc 2 đoạn như sau.

Vì dụ:

đoạn A: diễn 2 lần, 1 lần đầu, và 1 lần sau khi xong đoạn B



đoạn B:

chỉ diễn 1 lần, cho nên khi trở lại từ đầu cho đến

đấy, phải bỏ, nháy qua đoạn C



D.C al Coda



đoạn C: chỉ diễn 1 lần



Fine



165. Ghi dấu *hoàn* sao cho đơn giản và dễ hiểu, cốt người diễn hiểu đúng ý tác giả. Tránh hai thái cực, lười ghi, hoặc ghi quá rườm rà. Cần xem lại nhạc lý phần CÁC KÝ HIỆU PHỤ.

Bài tập 33

Bạn hãy sáng tác 3 ca khúc loại 1 đoạn, loại 2 đoạn, loại 3 đoạn, và ghi dấu hoàn.

BÀI 34

CÓ NÊN GHI TIẾT ĐIỆU VÀ HỢP ÂM KHÔNG?

166. GHI TIẾT ĐIỆU để người diễn và ban nhạc đệm diễn đúng tính chất nhịp điệu nhạc sĩ muốn.

167. **TIẾT ĐIỆU (rythme): là một công thức nhịp điệu có tính tương thích với nhiều ô nhịp trong bài để:**

a/ Đánh nổi nhịp điệu chung toàn bài.

b/ Đánh nổi tính đối điệu (contra-rythmus) của âm nhạc ngày nay (sau thập niên 20 đến nay).

c/ Làm nên một hay nhiều bè đi ngược lại nhịp điệu, tạm gọi đó là bè bướng bỉnh (ostinato) làm nổi bật toàn bộ ca khúc. Nếu chỉ đối điệu (contra-rythmus) như số b/ thì vẫn còn tính kinh điển, dằng dằng đi xa hơn như một nhu cầu diễn tả của nhạc trẻ thế giới ngày nay, rõ rệt nhất là trào lưu nhạc disco vừa qua.

168. Có thể ghi tiết điệu, nhưng nhạc sĩ nên hiểu rõ “chân dung”, xuất xứ, mục đích của từng tiết điệu (cổ điển và tân thời, quốc tế và địa phương, múa đôi và múa đơn, bài bản và ngẫu hứng, nhịp 2 và nhịp 3, nhịp đơn và nhịp kép). Đồng thời, biết nhận diện nhịp điệu trong ca khúc mình sáng tác so với một tiết điệu nào đó trong muôn vàn tiết điệu hiện có trên thế giới.

169. Tuy nhiên nên biết, ghi ra tiết điệu đồng nghĩa với *tự hạn chế cách diễn nhịp điệu của ca khúc*, vì nếu không ghi, người diễn sẽ tìm ra những cách diễn có khi sẽ bất ngờ và

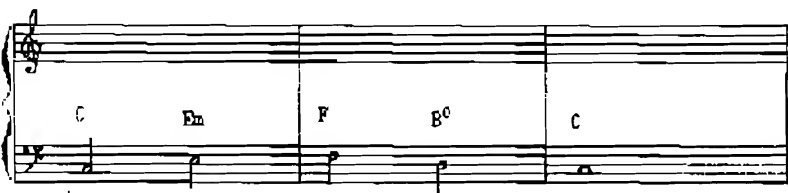
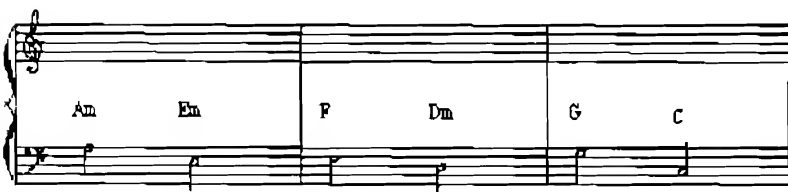
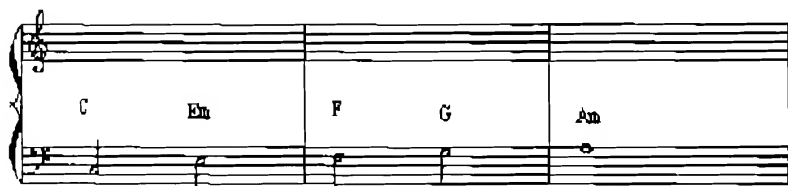
phong phú (do mỗi người có lối cảm nhận riêng một tác phẩm nào đó).

170. **GHI HỢP ÂM** để ban nhạc diễn đúng hòa âm mà mình muốn. Hợp âm (accord) chỉ là màu sắc tình cảm tô cho từng âm thanh, còn hòa âm mới là móc nối các hợp âm lại với nhau thành chuỗi tạo nên một bản đệm rục rã và thẩm mỹ. Có thể nói gọn, **hợp âm chỉ là công cụ của hòa âm**. Chính vì vậy, ghi hợp âm chỉ đáp ứng phần nào một khía cạnh nhỏ của hòa âm mà thôi. Ghi hợp âm giống như tô màu cho một hình vẽ có sẵn, còn hòa âm thì ví như phối màu ngay từ trong suy nghĩ và đang khi vẽ.

171. Muốn ghi hợp âm, cần học hòa âm, để hiểu bản chất màu sắc do từng hợp âm mang lại (tùy mỗi hoàn cảnh), cách sử dụng và vị trí từng hợp âm trong tổng thể bản hòa âm, nếu không, ban nhạc sẽ lúng túng vì những hợp âm không đúng chỗ và đúng cách.

Ví dụ:

nêu với mẫu HT đi theo nhau chặt chẽ và hợp lý



Ghi chú: HT là hợp thanh còn gọi là hợp âm (accord).

172. Cũng như ghi tiết điệu, ghi hòa âm đồng nghĩa với *tự hạn chế lối diễn hòa âm của ban nhạc*, định hướng hay tự hạn chế tính hòa âm trong ca khúc của mình, vì nếu không ghi, ban nhạc đôi lúc (*do khả năng cảm nhận riêng*) có thể diễn sẽ hay hơn, phong phú, bất ngờ và thú vị hơn.

Bài tập 34

Bạn hãy sáng tác 5 ca khúc rồi ghi tiết điệu và hợp âm với lời giải thích cận kề.

BÀI 35

CÁCH ĐẶT TÊN CHO CA KHÚC

173. ĐẶT TÊN CHO CA KHÚC không là vấn đề quan trọng lắm, nhưng bạn cũng cần lưu ý vài điểm:

- Tên phải phản ánh toàn bộ ca khúc.
- Tên có thể chỉ phản ánh một điểm đặc biệt trong ca khúc.
- Chí ít, tên cũng gợi ý, hay nhắc nhở đến ca khúc.
- Tên dài quá khổ, sớm muộn gì cũng sẽ bị xén bớt ở Việt Nam.
- Tránh trùng tên nhất là trùng tên với một tác phẩm danh tiếng nào đó, vì như vậy sẽ dễ gây hiểu lầm.
- Tên càng dễ đọc, dễ hiểu, ngắn gọn, dễ nhớ càng tốt.
- Tên cần tạo ấn tượng nhưng không kỳ quái.

174. Từ những lưu ý trên, có những cách đặt tên tác phẩm do các nhạc sĩ sử dụng xưa nay:

- Đặt tên bằng cách tóm tắt toàn bộ nội dung.
Ví dụ: bài NGƯỜI LÍNH GIÀ VUI VỀ của nhạc sĩ Thanh Trúc.
- Đặt tên bằng một ý nghĩa nào đó nổi bật nhất trong nội dung.
Ví dụ: bài TÌNH THỜI XÓT XA của nhạc sĩ Bảo Chấn.
- Đặt tên bằng những chữ đầu của tác phẩm.
Ví dụ: bài EM CÒN NHỚ HAY EM ĐÁ QUÊN của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn.

- Đặt tên bằng những từ nói lên ý chính của ca khúc.
Ví dụ: bài CON GÁI BÂY GIỜ của nhạc sĩ Quốc Hùng.
- Đặt tên bằng tên hình thể kèm theo số thứ tự loại bài.
Ví dụ: bài SONATE ANH TRẮNG của nhạc sĩ bậc thầy Beethoven.

Bài tập 35

Bạn hãy sáng tác 5 ca khúc rồi đặt tên.

BÀI 36

TÊN TÁC GIẢ

175. TÊN TÁC GIẢ thông thường được đặt góc bên phải của tác phẩm âm nhạc. Từ lâu, các nhà xuất bản âm nhạc đã biến góc phải này trở nên chỗ cố định để ghi “chủ quyền” của tác phẩm âm nhạc, vì thế, nhìn vào bài ca bản nhạc, người ta nhanh chóng chú mục về phía đó sau khi đọc tên tác phẩm.

176. Có nên ghi tên tác giả? -- Thưa buộc phải ghi tên tác giả, vì vừa để tác phẩm có nguồn gốc, tác giả hưởng niềm vinh dự, nhưng cũng vừa để người làm ra sản phẩm phải trực tiếp chịu trách nhiệm hoàn toàn về tác phẩm của mình.

177. Có vài điểm cần lưu ý về TÊN TÁC GIẢ:

- Tên thật, hay bút hiệu là tùy ý thích của tác giả.
- Thường ghi rõ chứ không ghi tắt.
- Nếu bản văn của một người và nhạc của một người thì ghi rõ ràng,

Vì dụ: Nhạc: Lê Văn Y

Lời: Phạm X.

- Nếu nhạc và bản văn của cùng một người, thiết tưởng chỉ cần ghi tên tác giả là đủ, không cần phải ghi:

Vì dụ: Nhạc và lời của Phan T.

- Tránh trùng tên với người khác nhất là với một nhạc sĩ nổi tiếng.
- Trùng tên với danh nhân, liệt sĩ lại càng không tốt.

Bài tập 36

Bạn hãy sáng tác 5 ca khúc với đầy đủ những gì đã học xong.

HẾT

BẠN MUỐN SÁNG TÁC CA KHÚC ?

NGỌC KÔN

Chịu trách nhiệm xuất bản : **LÊ HOÀNG**

Biên tập : **ĐÀO HIẾU**

Bìa & Trình bày : **QUỲNH HOA**

Sửa bản in : **QUỲNH HOA**

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

161B, Lý Chính Thắng - Quận 3 - Tp. Hồ Chí Minh

ĐT : 9316289 - 9316211

E-mail : nxbtre@hcm.vnn.vn

In 1.000 cuốn, khổ 14 x 20 cm tại Nhà in Thanh Niên, 62 Trần Huy
Q. PN. Số đăng ký kế hoạch xuất bản 916/186-CXB do Cục xuất bản cấp
05/07/2001 và giấy trích ngang KHXB số 1219/2001. In xong và nộp lưu
thống 1 năm 2002.

Có thể nói ca khúc là bản văn được hát lên. Chính điểm cốt yếu này mà ca khúc là loại hình dễ sáng tác nhất, kho tàng âm nhạc nhân loại có nhiều ca khúc nhất, nhiều tác-phẩm-ca-khúc bất hủ nhất, và hiện nay ca khúc được quần chúng ưa chuộng nhất.

Cơ cấu của ca khúc tùy thuộc hoàn toàn vào cơ cấu của bản văn. Nghĩa là:

- Nếu bản văn dài, thì ca khúc dài.
- Nếu bản văn ngắn, thì ca khúc ngắn.
- Nếu bản văn có một đoạn, thì ca khúc cũng có một đoạn.
- Nếu bản văn hai đoạn, hay ba, bốn... đoạn, thì ca khúc cũng sẽ có hai đoạn, hay ba, bốn... đoạn.